

2. Nho và Lạc số 40 là máy báo này là...
Một cuốn báo tiếng Anh (Cười)

NĂM THỨ HAI — SỐ 44 — CHỦ NHẬT 24 JANVIER 1937

**NGÀY
NAY**



NGUYỄN KHÁC TRẦN

C563



CÁC
NGHỊ
ĐỊNH
BỎ
BUỘC

HY VỌNG CUỐI CÙNG!

ÔNG BRÉVIÉ CÓ CẮT THÌ CẮT DÂY XIN ĐỪNG CẮT CẢNH

NHI - ĐỒNG TUẦN BÁO
TUẦN BÁO ĐỘC NHẤT
CỦA PHỤ-NỮ VÀ NHI-ĐỒNG

Bốn cuộc thi và bốn cuộc xổ số
5000 \$ thưởng

I. — Có bốn cuộc xổ số và nhiều cuộc thi có giải thưởng, đáng giá tất cả 5.000\$00

1.) Tiền xổ số sẽ trích ở số tiền các bạn mua năm gửi về. Ví dụ : được 1100 mua năm, nghĩa là 5000 \$ chúng tôi sẽ trích ra 20% là 1000 \$ để dùng mở cuộc xổ số kỳ thứ nhất (cho các bạn mua năm — chỉ cho những bạn mua năm mà thôi).

2.) Trong số ra mắt (số xuân) sẽ đăng thể lệ 4 cuộc thi lớn : những giải thưởng sẽ bằng tên và bằng đồ, những đồ dùng làm giải thưởng sẽ lần lượt chụp ảnh lên báo. Ngày phát thưởng sẽ mời những người tại mặt đến chứng kiến. (4 cuộc thi này ai cũng được dự).

II. — Mỗi kỳ đăng hết một truyện chưa hết in, viết riêng cho Phụ-nữ và Nhi-đồng

1.) Một cuộc phỏng-vấn hay điều-tra về phụ-nữ.

2.) Bốn truyện ngắn (một truyện cổ tích các nước, một truyện thần tiên, một truyện tình ái, một truyện xã-hội).

3.) Hai truyện giải rất lạ của những tên rất quen.

4.) Chuyện tâm tình của chị em độc-giá.

5.) Chuyện ma, chuyện mộng, chuyện lạ.

6.) Phụ-nữ 100% (Em muốn đẹp — Nghệ-thuật làm mẹ và làm chị — Gia-chánh — Xã-giao — Vệ-sinh).

7.) Hanoi 100% (Cine — Hội-hè — Thể-thao — Hướng-đạo — Du-lịch, văn văn...)

8.) Hai trang thơ ca (một trang của các thi-sĩ trẻ danh — một trang để dành cho chị em độc-giá).

9.) Một bài nghiên-cứu về phụ-nữ, một bài phê-bình các sách mới trong tuần-lễ.

10.) Ý kiến chúng tôi đối với thời sự (thời sự thế giới, thời sự trong nước).

11.) Những truyện giải bằng tranh, tranh đồ, câu thai, trò giải-trí, truyện giải-trí, truyện vui, truyện lạ, tranh khôi-bái, ô-chữ, v.v...)

III. — Những công-kuộc chúng tôi sẽ làm

a) Tổ chức những cuộc diễn-thuyết, những buổi dạ-hội cho phụ-nữ (Cuộc diễn-thuyết đầu tiên sẽ nhất định vào thượng tuần Mars này).

b) Đặt những giải thưởng tiểu-thuyết ái-tình — và tiểu-thuyết nhi-đồng.

c) Tổ chức một thư-viện những sách riêng cho nhi-đồng đọc.

IV. — Bộ biên-tập sẽ có

Các cô :

Phan-thị-Nga
Trương-thị Minh-Thùy
Phan Lê-Chi

Các ông :

Lê Tràng-Kiểu
Nguyễn-Vỹ
Trương-Từ
Nguyễn-xuân-Huy
Lưu-trọng-Lư

Các bạn thường viết giúp :

Thái-Can — Đỗ-huy-Nhiệm
Tú-Hòa — Văn-Thu
Nhược-Pháp — Tri-Chơn
Thanh-Tĩnh — Vĩnh-Phúc

NHI-ĐỒNG TUẦN BÁO
TUẦN BÁO ĐỘC NHẤT
CỦA PHỤ-NỮ VÀ NHI-ĐỒNG

Mỗi số : 0\$10. — Một năm : 5\$00

Thư và Mandat gửi về : M^{me} HỒI-KY — NAM-ĐÌNH
Tòa-soạn ở : 57, Doudart de Lagrée — Hanoi
Số phát-hành và giao dịch về các việc quảng-cáo :
Nhà ruộm PHẠM-TÁ, Bờ-Hồ — HANOI

NHỮNG CỬA HÀNG

IDEO

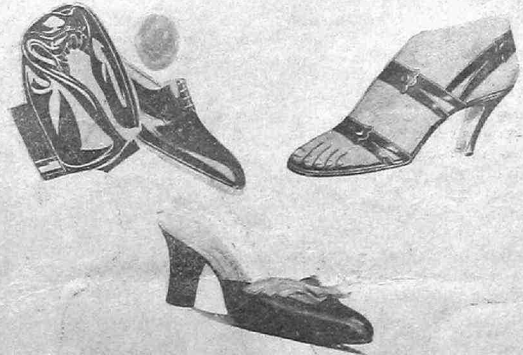
LÀ CỬA HÀNG ĐẸP NHẤT

NHÂN DỊP KHAI TRẢNG
BÁN HẠ GIÁ MỌI THỨ
CẦN DÙNG CHO HỌC TRÒ
RA VÀO TỰ DO

VIÊN-ĐÔNG AN-ĐƯỜNG

BÁN SÁCH VỜ GIẤY BỨT

HAIPHONG — 28, Rue Paul Bert, 28 — HANOI



Các ngài
muốn có một
đôi giày đi

Tết

lịch-sự
hơn
người

Thì nên đến nhà :

PARIS CHAUSSURE

N° 20, Rue Borgnis Desbordes, HANOI



NƯỚC BÀI
CUỐI CÙNG

TU' DO



NGÔN LUÂN

ÔNG TOÀN QUYỀN BRÉVIÉ ĐÃ TỚI ĐÔNG DƯƠNG

ÔNG BRÉVIÉ đã đến Saigon. Ông Toàn quyền thứ nhất của chính phủ Bình Dân nước chân xuống đất Saigon trong sự hoan hô nhiệt liệt. Hàng ngàn, hàng vạn người đã ra bên lầu tò lòng vui và lòng hy vọng của cả một dân tộc đối với ông toàn quyền mới.

Cũng như ông Godard, ông Brévié đến với mùa xuân. Với mùa xuân, ai không mong ông sẽ đem lại, như con chim én ở phương xa tới, một chút không khí trong sạch hơn. Với ông, ai không mong Đông-dương sẽ được hưởng những ngày mới, đầm ấm, êm ái, đầy ánh sáng.

Với ông, nhân dân đã cảm thấy trong lòng vui mừng vô hạn.

Lúc được tin ông sang trong nhiệm Đông-dương, sự vui mừng ấy tuyệt nhiên chưa có. Là vì ông làm việc ở Phi-châu. Mà những ông toàn quyền ở Phi-châu đến Đông-dương đều tỏ ra là nhà cai trị bất lực. Đông-dương, vì thế, như con chim bị tên, mỗi lần trông thấy làn cây cong, lại tưởng

là một chiếc cung sắp giương. Tuy nhiên, ở Phi-châu tới cũng có năm, bảy hạng người, cũng như người Pháp có năm, bảy hạng. Đến bây giờ, nhân dân đã rõ rồi.

Họ biết rằng ông Brévié là một người của tá đảng, một người tin cần của ông tổng trưởng Moutet, của chính phủ Bình dân.

Họ nghĩ rằng ông đã theo đuôi bên Phi-châu một công cuộc lớn lao, công cuộc đã hoàn thành và kết quả mỹ-mãn khiến hết thảy nhân dân Pháp và bán xứ bên ấy đã tỏ lòng khâm phục và nhớ tiếc buổi tiền đưa.

Họ biết rằng một nhân viên của phái bình dân như ông sẽ không nề hà cúi xuống những nỗi thống khổ cơ cực của hạng cùng dân, và sẽ can đảm thực hành một chính sách khoan hồng và nhân đạo, chứ không theo chính sách ác nghiệt là chính sách thông thường ở đất nước này.

Vì thế, cuộc tiếp rước long trọng của dân gian hôm 14 tháng giêng tây là một cuộc biểu tình chân thật, do lòng nhiệt thành

Ông Brévié có nói : « Giờ chúng ta cùng làm việc. »

Báo giới chúng tôi cũng muốn làm việc lắm. Làm việc trong sự tự do. Chúng tôi cũng muốn nâng cao trình độ vật chất và tinh thần của quần chúng. Nhưng muốn cho ý mong ấy thành sự thực, vận mệnh tờ báo phải chắc chắn, không hấp bênh, không biết sống chết ngày nào như dưới chế độ báo chí hiện thời.

Nghĩa là phải có : ngôn luận tự do.

Báo Ngày Nay, tờ báo dư luận viết bằng quốc văn, độc nhất ở Hanoi, còn sống sót, rất mong mỗi ông sự tự do ấy.

Các bạn đồng nghiệp của chúng tôi đã lần lượt theo nhau chết dần. Mong tiếng kêu độc nhất của chúng tôi không phải là tiếng kêu thương của con bạch nga.

Ngày Nay

mà ra.

Đáp lại với tâm thịnh tình ấy, ông Brévié đã tuyên bố những điều đại cương của chính sách ông định đem thi hành.

Chính sách ấy là một chính sách kiến thiết. Công cuộc hành động hiện giờ ông chưa nói tới, ông còn đợi, còn xem xét, nghe, ngóng, trông tìm, rồi mới định đoạt. Ông muốn được biết các tiếng chuông, ông muốn hiểu ý kiến riêng của từng người, từng hạng người. Nhưng không phải là ông không có phương châm nhất định. Những nguyên tắc của chính sách mới, của chính sách thực dân vị tha của ông tổng trưởng Moutet đã tuyên bố sẽ là một bộ đũa, một ngọn đèn sáng soi tỏ lối cho ông đi. Ông muốn nhân dân bán xứ tin cậy vào chính sách ấy, tin cậy vào ông, tin cậy vào nước Pháp là nước đầu tiên đã chịu nhiều nỗi thống khổ trên con đường tự do, và đã đưa các nước khác vào con đường ấy. Điều mong ước hơn hết của ông là nâng cao ngay trình độ về tinh thần và vật chất của quần

chúng lao-dộng đương mong sống một cuộc đời êm-ấm hơn. Rồi ông kết luận : « Giờ chúng ta cùng làm việc. »

Báo giới chúng tôi cũng muốn làm việc lắm. Làm việc trong sự tự do. Chúng tôi cũng muốn nâng cao trình độ vật chất và tinh thần của quần chúng. Nhưng muốn cho ý mong ấy thành sự thực, vận mệnh tờ báo phải chắc chắn, không hấp bênh, không biết sống chết ngày nào như dưới chế độ báo chí hiện thời.

Một tờ báo, muốn cho dân lao-dộng đọc được, thế tất phải rẻ tiền, nghĩa là phải có rất nhiều độc giả. Muốn cho tờ báo có nhiều độc giả, cần phải có tự do ngôn luận. Lúc đó, tờ báo mới có thể đem tư tưởng tiến bộ truyền bá đi các hang cùng, ngõ hẻm, các làng mạc hẻo lánh ở những nơi ánh sáng vẫn minh chưa lọt tới.

Và lại, muốn cho công cuộc chung mau có kết quả hay, tự do ngôn luận là một điều cần thiết

Hoàng-Đạo

(Xem trong sau)

ĐÁ CỎ BÁN

TRỞNG MÁI 0\$25 — MAI HƯƠNG và LÊ PHONG 0\$25

TIÊU SƠN TRẮNG SĨ (2 tập) MỖI TẬP 0\$25 — VÀNG và MÁU 0\$25

MUỐN CHO AI CŨNG CÓ TỦ SÁCH GIA ĐÌNH, CÓ NHỮNG SÁCH IN ĐẸP VÀ GẤY DÀY
NÊN NHÀ XUẤT BẢN «DO' I NAY» CHO RA

NHỮNG SÁCH IN THEO LỐI KHỎ NHỎ MA BÁN GIÁ RẺ NHƯ SÁCH LÁ MÀ

SÁCH KHỎ NHỎ GIÁ TỪ 0\$ 20 ĐẾN 0\$ 30

« LẠNH - LÙNG » CUỐN SÁCH ĐẦU, IN NHƯ CUỐN « TỐI TÂM » HAY « TRÔNG MÁI » (Loại đắt tiền)
MÀ BÁN CÓ 0\$ 28

TỪNG TUẦN LẼ MỘT

Tự do ngôn luận

(Tiếp theo trang trên)

nhất. Nguyên vọng phước tạp của nhân dân, làm thế nào mà chính phủ biết được một cách rõ rệt, nếu báo chí không dám bày tỏ một cách công nhiên?

Tự do ngôn luận, chúng tôi cần phải nhắc lại nhiều lần, là một phương pháp mẫu nhiệm để quảng thông những tư tưởng nền tảng của văn minh mới, và để tố cho nhà chức trách biết những điều mong mỏi chân thành của hết thảy hạng người.

Vậy chúng tôi mong, thành thực mong rằng ông toàn quyền của chính phủ Bình Dân sẽ vui lòng xếp bỏ chế-độ báo chí chặt hẹp hiện thời, cắt đứt những giây chỗi buộc các cơ quan ngôn luận chữ quốc ngữ. Lúc ấy báo chí sẽ được như chim ngán, tung trời mà bay vào nơi mệnh mong quang đãng, và toàn thể dân chúng Đông-dương sẽ được đắm ấm sống những ngày man mác ánh sáng.

CẨM CÁC CUỘC HỘI HỢP

AI cũng còn nhớ việc ông Vũ-vân-An bị đem ra tòa vi-cảnh, vì hội họp để bàn việc Đông-dương Đại hội nghị. Hồi ấy, ông thông sứ ra một đạo nghị định cấm hết các cuộc hội họp có tính cách phủ rớt cuộc trị an.

Hôm 17 vừa rồi, ông lại vịn vào Đạo nghị-dịnh ấy để cấm các hội họp công khai của ông Trịnh-van-Phủ, chủ nhiệm báo Le Travail, ra tiếng căm một chức nghị viên dân biểu.

Đạo nghị-dịnh kể trên chỉ nói đến những cuộc hội họp có tính cách phủ rớt cuộc trị an — như hội họp để đi lợi Đông-dương Đại hội nghị — còn những cuộc hội họp khác không hề nói đến.

Lần này ông Phủ muốn hội họp để tuyên bố chính kiến về vụ báo chí dân biểu. Đó là một sự thường có trong hết các cơ quan báo chí, không thấy ai cấm đoán bao giờ.

Và lại chính kiến của ông ấy đã bày tỏ trên những tờ quảng cáo dân khắp nơi. Chính kiến ấy không có gì quá khích, không có tính cách gì có thể phủ rớt được cuộc trị an cả.

Kết quả: ông Phủ được 569 phiếu, chỉ thiếu 26 phiếu là trúng cử ngay lần đầu.

BÌNH DÂN HAY LÀ LAO - ĐỘNG ?

Đã là lần, tôi đã giáng giải bình dân khác lao-động.

Tuy vậy, vẫn có người lầm.

Phê bình báo Ngày Nay, báo Đông-dương Hoat-dong viết:

« Tuy rằng thỉnh thoảng cái ngòi bút của ông Hoàng-Đạo có đến xa đến nỗi khổ của phát bình dân, song cái ngòi dưng rõ rệt của báo Ngày Nay vẫn làm cho độc giả cảm giác thấy cái khuynh hướng về tiến tư sản của báo ấy. Nhưng cần gì phải phủ lên nó một nước sơn bình dân? Vì trào lưu bình dân và ảnh hưởng

của các báo bình dân mà Ngày Nay làm mờ lóa chủ mình đi chăng? Khuynh hướng về tiến tư sản cũng là một cách hữu ích cho quốc gia chính đảng chứ sao? »

Thì vẫn là chính đảng. Nhưng, tôi xin nhắc lại một lần nữa, tiêu tư sản cũng là bình dân.

Bình dân, thật vậy, không phải là để chỉ riêng hạng lao động như báo D. D. H. D. tưởng lầm, như báo Bắc-Hà đã tưởng lầm. Một thí dụ: chiến tuyến bình dân Pháp gồm cả tiến tư sản và lao động.

Ngày Nay, và trước Ngày Nay, trong Phong Hóa, Tư lực và đoàn ngay lúc thành lập đã dùng chữ bình dân về nghĩa ấy. Lúc đó, thực chưa hề có một tờ báo mà D. D. H. D. gọi là « báo bình dân » nào!

Vậy Tư lực và đoàn lấy « tôn chỉ bình dân » không phải là vì chịu ảnh hưởng của trào lưu bình dân (lao động) hiện thời, mà là vì tư tưởng của Tư lực và đoàn từ trước đã thế, bao giờ cũng vậy, không thay đổi.

Hoàng-Đạo

THƯ NGỎ CÙNG ANH EM THANH NIÊN HỌC SINH

Từ ngày một trận bình dân Pháp lên cầm quyền chính, quần chúng Đông dương đã từng tổ đấu cực lực hoàn nghèo và hết lòng tin nhiệm.

Đến nay, nhân dịp ông Justin Godard, một đại biểu của chính phủ Bình dân Pháp cử sang điều tra tình hình xứ này, đấu chúng lại sơn xao rồ nhau đến tiếp và bày tỏ nguyện vọng.

Anh em trong Nam đã làm trọn cái phần sự ấy một cách vẻ vang, bày giờ đến lượt anh em chúng ta ở đất Bắc.

Về các giới khác như thợ thuyền, nông dân, tiểu công nghệ, v. v., người ta đương há hươu cổ họng.

Khiến phần anh em thanh niên học sinh ta thì vẫn thấy lúng túng, im hơi.

Trước thái độ lãnh đạm ấy, người ta có thể chế rằng anh em thanh niên học sinh nhút nhát, không biết gì đến vấn-đề xã hội. Người ta lại có thể bảo rằng hay là chúng ta đã thỏa mãn đối với cái chế-độ học chính bầy giờ, không cần có sự gì thay đổi nữa.

Sự thật, trong đám anh em ta vẫn nghe thấy tiếng bao tiếng phàn nàn về chế-độ học chính hiện giờ.

AI chủ thấy hoàn cảnh học sinh có làm điều bó buộc và thiếu thốn.

Học trò càng ngày càng đông mà số trường càng ngày càng giảm bớt, khiến cho trong thanh niên biết bao người thất vọng.

Trong những người được học thì một số đông nữa chừng lơ lơ. Trường cao đẳng tiêu học và trung đẳng không đủ chỗ cho những học trò đã học hết mấy năm sơ đẳng. Trường đại học lại không đủ các chỉ nhánh cho những học trò dựa tú tài có thể học thêm, tùy theo sở định và tư cách của mình.

Nhiều trường công bắt học trò phải trả học phí quá nặng, và một kỳ thì lại phải nộp tiền. Như thế làm cho những thanh niên học sinh nghèo không thể theo đuổi trên con đường học tập được.

Hễ thế, sự nỗ lực trường tư lại không được tự do, và có nhiều điều thất học, khiến cho các em học sinh không được trường công thừa nhận, khiến không ra cấp độ học hành.

Ở các thành phố của khố, nhưng

(Xem trang 499)

MỘT CUỐN SÁCH LÀM NÁO ĐỘNG DƯ LUẬN

LẠNH LÙNG

của NHẬT - LINH

TỰA của HOÀNG-ĐẠO

ĐÃ CÓ BÁN — DÀY 160 trang — GIÁ 0\$28

... những nỗi khổ ...
... cái đời tốt đẹp giả dối. ...
... cái « tiết hạnh » ô trọc ...

CỦA NHUNG, MỘT NGƯỜI

ĐÀN BÀ GÓI TRẺ TUỔI Ở XÃ HỘI VIỆT - NAM

MỘT ĐỜI XẤU XA NHƯNG ĐÁNG THƯƠNG HẠI

NHÀ XUẤT BẢN «DO' I NAY»



TRÀO PHÚNG

HÀI KỊCH...

TÂY-NINH — Toa thánh (!) đạo Cao-đài. Ông Phạm-công-Tác, mình mặc áo giáp, đầu đội mũ trụ, chân đi hia, lưng cắm cờ, tự tôn lên làm giáo tông.

Bỗng có đại nguyên soái Diên đem lục binh đến vãn tội. Hai quân chưa giao chiến giáp là cá, thì có lính mã tà tới điện đại nguyên soái đi về bốp. Đã làm nguyên soái còn sợ gì bốp, nên bảo đi thi nguyên soái đi. Chỉ tiếc cho cuộc cao thấp không thành.

Máy đầu còn Thiên Bồng nguyên soái Lê-kim-Ty, giáo tông đạo Tiên thiên. Thiên Bồng nguyên soái kéo thủy binh đến Tây-ninh, song đến bến Giang-tàu thì bị phục binh của ông Tác dờ ra chặn đường, khiến nguyên soái phải ra lệnh cho chiến thuyền ghé vô chợ cũ Tây-ninh điều tình.

Hôm sau, nguyên soái lập trận. Trận có tám hướng, mỗi hướng một tướng cầm cờ ngũ sắc, chính giữa là cây đại kỳ có hai tướng chắn thủ. Liên đó, các nữ tướng môn-môn đảo tợ, tự xưng là Lư-kim-Đỉnh, Phan-lê-Hoa, Đoàn-hồng-Ngọc... xông vào phá trận, đánh đá các nam tướng. Lê tự nhiên là các nam tướng rất vui lòng.

Trận vỡ, là nhờ có Lê-Son thành mẩu đến chợ chiến. Còn nam tướng bị thua, nghe đầu đã dợn thò ra Bắc nhờ Vũ-đình-Long tiên ông ở Tân-dân động vào giúp một tay.

ĐẤU KIỂM

NHUNG Vũ-đình-Long tiên ông còn giữ hạn.

Giờ hạn đối phó với Hoàng-Đạo-tử.

Nhân vì Hoàng-Đạo dám đem lời dèm pha lòng nhân đạo của tiên ông trong vụ đình công của lũ tiểu tiên ở động Tân-dân ẩn quán vừa rồi, nên Vũ tiên ông nộ khí xung thiên, nghiên rắng kén kẻ, mưu tính việc báo thù.

Một năm tiên ông tuyên bố rằng lũ tiểu tiên được nghỉ ngày chủ nhật là nhờ lòng nhân đạo của tiên ông. Còn lũ ấy nghĩ, tức là nghĩ ăn, cho nên hôm ấy cấp lương đi là đúng lẽ phải lắm.

Một mặt tiên ông phải người sang tòa báo Ngày Nay đòi đấu kiểm với Hoàng-Đạo. Hoàng-Đạo đã nhận lời đấu kiểm một lượt theo lối Pháp. Song nhất định cấm không được giờ tá thuật, si ở lỗ mũi ra luồng ánh sáng xanh hay ở mồm ra đạo ánh sáng trắng. Còn van nhất tự nhiên phải si ra, thì nhất định bắt tiên ông phải si vào khăn mouchoir theo phép xã giao.

Hoàng-Đạo

THI TRI HUYỆN

Kỳ thi tri huyện vừa rồi có hồn ông đồ hồn... « phụ mẫu chi dân » nữa đề cho dân được nhớ, — hay lên ngược lại.

Cũng như năm trước có ông huyện tạp hóa Tây, năm nay có ông huyện Sảng làm nổi tiếng cho bạn đồng khoa.

Ông Sảng mở đầu bài thi nói (gọi tôn lên là thi diễn thuyết) bằng... một cái vãi lễ phép, và bằng một câu lễ phép gắp mười:

— *Bàn các cụ lớn, con xin nói về... v. v.*

Các cụ lớn nhìn ông huyện thi sinh bằng đôi mắt bao dung, thương hại, và truyền cho ông Sảng ngồi mà bằm. Nhưng ông nhất định đứng để giữ tôn ti hơn các ông thi sinh kia.

Các cụ lớn thấy sự giữ lễ hơi ngoa, phải ép ông ngồi ông mới chịu thôi đứng; nhưng trước khi khép nép ngồi xuống, ông không quên vãi dài một cái ra ý bằm:

— *Mạn phép các cụ lớn, con ngồi. Rồi đến lúc 15 phút thường lễ đã qua, ông Sảng kết « bài diễn thuyết » bằng một câu:*

— *Con có điều gì sợ xuất cũng xin các cụ lớn lượng xét và đại xá cho. Và đứng yải một cái nữa đề làm dân chăm hết.*

Ông Sảng đỡ đầu kỳ thi tri huyện. Lại được hội đồng khen nữa. Có nhien.

Lê-Ta

BÓI BÀI TÂY

Ông Brévié sang, có gì đổi khác không? Muốn biết các bạn hỏi có thầy bói « bài tây » này. Các bạn nhắm mắt chỉ liếc một quán bài rồi lật trang sau xem trả lời. Nếu gặp câu « báo chí tự do » thì các bạn mừng hô, nếu « y như giờ » thì các bạn thờ dài hô, nếu « bỏ buột thêm » thì các bạn khước hô.



Còn cách một sò nữa đến

SỔ MÙA XUÂN

BÌA IN NHIỀU MÀU

của NGUYỄN-GIA-TRÍ

TRANH PHỤ BẢN

của LÊ-PHỒ

ĐẠI KHÁI SẼ CỎ

1936 - 1937

TIÊN TRI
XÔNG CÁC BÁO
THƠ

ĐEM GIAO THỪA
KIẾNG SỔ V

BÓI TƯỢNG LỐI MƠI

MỘT NHÀ THI-SĨ MỚI.

ÔNG XUÂN DIỆU, LỜI GIỚI THIỆU

NÓI TRUYỆN PHỤ-NỮ

NỤ CƯỜI v. v.

của Hoàng-Đạo
của Hoàng-Đạo-Tử
của Nhất, Nhị-Linh
của Tú-Mỡ, Thề-Lữ
của Khái-Hưng
của Nhất, Nhị-Linh cộc tử

của Thề-Lữ
Cổ Duyên
Lê-Ta

NHỮNG TRÒ CHƠI NGÀY TẾT
CÂU ĐỐI, VĂN VUI, THƠ TẾT V...V...

SỔ TẾT

1 9 3 7

MỘT CÔNG TRÌNH VĨ ĐẠI CÓ MỘT
KHÔNG HAI TRONG LÃNG BẢO ANNAM



ANH NGHIỆN CÒN MỘT ĐIỀU THUỐC NHƯNG NÈ BẠN
 — Không sao, còn những hai điều.
 — Đầu hay hai điều?
 — Cơ, còn vậy hai điều, một điếu bác hút và một điếu... tôi nhện.

bó
buộc
thêm

Y
như
giờ

báo
chỉ
tự
đo

ĐIỂM BÁO

Chưa hết

THIỆN tâm lý, xã-hội kỳ ảo, quái đản và biến hóa v. v. tiêu-thuyết: « Một trái tim » của ông Lê-vân-Trương đã đáng hết rồi.

Độc giả không phải xem những cuộc chiến đấu kinh hoàng trong những trái tim và trong bụng các nhân vật nữa. Thần ái-tình, thần lương tâm, thần chết với các thứ thần khác không đánh nhau với các bộ máy điện tâm lý nữa.

Độc giả sắp sửa hoàn hồn. Nhưng ông Lê-vân-Trương không muốn thế đâu. Ông dọa thả ra một thiên tiểu thuyết thứ hai: « Con đường hạnh-phúc ».

Trong tiểu thuyết đó sẽ có những đoạn kịch liệt:

- Ái-tình nhao bâng thần chết.
- Ái-tình chơi với thành kiến.
- Ái-tình dục thống.
- Ái-tình với kính nghiêm,
- và... Ái-tình tàn phá.

Đại biến! Đại biến!!! Độc giả chạy trốn đi thì vớ.

Nước đôi

- Hôm nay trời mưa.
- Phải, hôm nay trời mưa.
- Không, hôm nay trời nắng đấy chứ!
- Ủ nhỉ, hôm nay trời nắng.
- Thế thì trời mưa hay nắng?
- Không biết. Có lẽ nắng, mà có lẽ mưa.

Đại khái lời « phán đoán » của ông Huy-Thông là thế. Vừa rồi, ông « bình phẩm » sách ở báo « Annam Nouveau ».

Thấy loại sách bán rẻ của Đời Nay ra đời, ông ngâm nghĩ mãi và tự hỏi ông rằng:

- Sách bán rẻ như thế, ta có nên mừng không? Ta có nên phân nản không?
- Và tìm thấy một câu trả lời:
- Tôi không biết.
- Bình phẩm sách cũng một giọng như vậy.
- Sách của ông Nguyễn-công-Hoan hay, hay dở?
- Sách của ông Lê-vân-Trương hay hay dở?
- Sách của ông Nhất Linh hay hay dở?
- Có lẽ dở và có lẽ hay.
- Ông Huy-Thông không nói quyết một

lời nào cả. Khéo đến thế là cùng. Và cũng thông minh nữa!

Vì rằng, đối với những người ưa sách ấy, ông có lẽ phải. Và đối với người không ưa, ông cũng có lẽ phải.

Ông có vẻ biết nhiều lắm, tuy rằng thực ra ông chẳng biết tí gì hết.

Đeo thêm vài ba lần kính nữa lên mũi rồi lấy bình phẩm, ông Huy-Thông của tôi ơi!

Hạt sạn

Cái tội nói dai

TRONG báo Đông-dương hoạt động số 2, ông N. D. M. viết: Nhưng các ông ở Ngày Nay phải cái tội nói dai, ghét ai thì chửi người ta ít lắm cũng ba tháng, có khi kéo đến một năm mà chưa thôi, như cái vụ « Cầu đèn », « Bang Bạch » chẳng hạn. Ghét vẫn tâm lý của Lê-vân-Trương. Hân đãi sạn kỳ nào cũng đem « Một quả tim » ra đãi.

Đoạn trên xin trả lại Đ. D. H. D. vì Ngày Nay chưa công kích Cầu đèn Bang Bạch. Công kích hai anh chàng kia chỉ là việc làm của báo Phong Hóa. Tuy vậy, chúng tôi rất hiểu đồng tình với tờ báo đã bị đóng cửa. Công kích hạng « Cầu Đèn, Bang Bạch » ở nước ta thì một năm đủ sao được? Phải ít ra là mười năm, hay hơn nữa (xin nhớ rằng « Cầu Đèn », « Bang Bạch » chỉ là hai đại biểu của hai hạng người.)

Bây giờ đến « Một quả tim » của Lê-vân-Trương.

Chính thế. Chúng tôi rất ghét cái lối văn tâm lý vô nghĩa lý của Lê-vân-Trương, cái lối văn rỗng tuếch, lờ đờ của hạng triết học nửa mùa ấy.

Chúng tôi công kích văn tâm lý của Lê-vân-Trương, cũng như chúng tôi đã công kích lối văn « đặt chước Hoàng tích Chu » của bọn văn sĩ non, lối văn trắng gang đại hải của cụ báng Hoàng táng Bì, lối văn kêu và rống của cụ cử Dương bá Trạc, lối thơ ngớ ngẩn mười hai chân của phái Bạch Nga.

Và chúng tôi ao ước rằng đối với lối văn tâm lý vô lý Lê-vân-Trương, « cái tội nói dai » của chúng

tôi sẽ có công hiệu: ông Lê-vân-Trương sẽ hiểu mà hạ thấp cái trình độ tâm lý triết học của ông xuống tới mực trí thức của ông.

Tờ báo này không

có bài phi lộ

Đó là tên bài phi lộ của báo *Nhánh Lúa* số 1. Thì ra không có bài phi lộ mà vẫn có bài phi lộ như thường. Nhưng như thế là có hay không, là không hay có bài phi lộ? Xin xem bài phi lộ « Tờ báo này không có bài phi lộ » sẽ rõ.

Cái trống rỗng

TRONG bài phi lộ « không có bài phi lộ » ấy:

... quen nuốt những cái trống rỗng ấy nhiều lắm rồi.

Nuốt sao được cái trống rỗng? Có lẽ cái trống rỗng ấy chỉ là bài phi lộ « không có bài phi lộ » của *Nhánh Lúa*, vì có mà lại không có thì chỉ có thể là cái trống rỗng.

Ai tha ai

CÙNG trong bài phi lộ « không có bài phi lộ » ấy:

Các bạn tha cho chúng tôi một bài phi lộ trống rỗng.

Ai tha ai? Báo *Nhánh Lúa* tha cho chúng tôi hay chúng tôi tha cho báo *Nhánh Lúa*? Chúng tôi sẵn lòng tha cho các ông ấy lắm, nhưng nào các ông ấy có tha cho chúng tôi đâu, vì các ông ấy đã viết bài phi lộ « không có bài phi lộ », tuy chỉ là một bài phi lộ « không có bài phi lộ », một bài phi lộ « trống rỗng ».

Người mà

MAI số 45, trong truyện « Người tinh trong mộng »:

Tặng G., người mà tôi đau khổ.

Mới đọc, tưởng thơ nhà in xếp làm « người mà » ra « người mà », Nhưng không, chính « người mà », vì G. chỉ có thể là người tinh « mà tác giả đau khổ ». Nếu dịch ra chữ Pháp thì tác giả sẽ viết: « A celle que je souffre ».

Đãi thế quái nào được

ĐÔNG DƯƠNG HOẠT ĐỘNG số 2, trong bài phê bình báo chí:

Mua hàng không môi hở hénh,

Bán hàng không môi khó tranh được người.

BÙI - ĐỨC - DẬU

Représentant de commerce

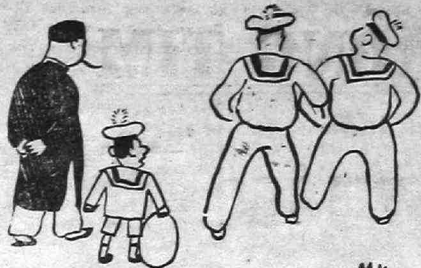
(Một nhà đứng môi-giới việc mua bán đủ các thứ hàng)

30, Quai Clémenceau Hanoi

Code National français

Téléphone: N° 717

Correspondant à: Vinh, Huế, Tourane, Faïsoo et Saigon pour l'Indochine et à Paris pour l'Europe



— Này ba kia, hai người kia nhớn thế mà ân mặc như trẻ con ấy!

MH

Hàn đãi sạn kỳ nào cũng đem « Một quả tim » ra đãi.

Đãi sạn thì còn có thể được, chứ đãi thế quái nào được « một quả tim »?

Khó hiểu

CÙNG Đ.D.H.D. số 2 trong bài « Oan »:

Như có ý muốn dấu nét mặt khó hiểu.

Nét mặt khó hiểu? Câu văn mới khó hiểu sao!

Phá tan!

CÙNG trong bài ấy:

... bà bắt đầu làm quen và hỏi thăm lời, như muốn phá tan những giờ lâu dài trong khi chờ đến giờ ăn uống.

Nếu làm quen với ông mà phá tan được những giờ lâu dài, thì ông thực đáng khen đấy.

Kỳ quái thực

CÙNG trong truyện ấy:

Biết bà đang bị thiếu đói trong cõi lòng vì những nét buồn vẽ trên mặt, tôi tò mò đánh vào chỗ nhược diêm ấy.

Cõi lòng bị thiếu đói vì những nét buồn vẽ trên mặt? Thực là kỳ kỳ quái quái, chẳng kém những cái kỳ quái lạ trong truyện kiếm hiệp. Còn đánh vào chỗ nhược diêm ấy là chỗ nào thế? Sao mà « tò mò » và bí mật đến thế được?

Khúc gỗ lạ

VẤN trong truyện ấy:

Lúc đó, thiếu phụ tựa như khúc gỗ cho người ta sai khiến...

Như thế nào được, vì ai sai khiến được khúc gỗ?

Trong cái bánh nhà

TRONG mục « Drom lặt », ký trước bài thứ nhì:

Hàn thù-biêu rõ liền

Nhưng nó lại là phong vũ biểu chứ không phải hàn thù biểu.

Hàn đãi sạn

đưa một đồng, chứ ngài đưa năm đồng cũng không trả lại, vì thưa ngài đó là việc phước.

NGƯỜI VÀO XEM — Nhưng ngài trả lại tiền tôi cũng là một việc phước, vì đó là tiền của vợ tôi nhờ tôi vào mua hộp phấn.

— Thưa ông, chủ sao, vì cái khăn của tôi cũng đã bẩn rồi.

(Aim. Vermet)

Trả thù

Đổi với các mô tả, Alexandre Damas chưa vẫn giữ một cái thù ghê gớm. Vì nhà văn-sĩ bất kham ấy cũng là một tay xài phí tiền bất tử. Ông đã nhiều lần bị thúc nợ, và vì thế đã nhiều lần biết tay các mô tả.

Một bữa kia, hồi đó Damas cũng đã khá giàu, có người đến quặn 25 quan liền để giúp việc chôn cất một viên mô tả chết giữa lúc cùng khốn. Damas liền mô tả ngàn rai bản giấy đưa ngay ra 300 quan và nói:

— Để chôn một viên mô tả ư? Đây tôi chỉ có chừng này, ông đem về chôn hộ tôi mười hai tháng luôn kìa.

(T.S.V.P)

Của L. T.

Cải tât

Trước cửa một rạp chớp bóng. Một ông to béo đang đứng xem chương trình. Bỗng nhiên một anh chàng sần sồ chạy đến, dữ tợn và sừng sộ hỏi:

— Ông là ông Ba-Tê có phải không?

— Vâng, chính tôi là Ba-Tê.

Anh chàng sừng sộ liền thung cánh tái cho ông to béo hai cái chững chạc rồi lẳng lẳng đi. Anh chàng đi khỏi, ông ta liền phá lên cười.

Người ta xúm lại hỏi thì ông ta cổ nín cười và đáp:

— Ô, buồn cười quá, các ông ạ.

Thằng cha kia cứ tưởng là vừa tái được lão Ba-Tê.

— Thế còn ông?

— Tôi ấy a? Tôi là cũ Béo.

Muru Ba Éch

Ba Éch đi xe lửa với con trai.

Đưa bé đưa đầu ra cửa sổ nhìn phong cảnh. Ba Éch bảo con:

— Nhìn ra ngoài như thế bay mất mũ đấy!

Đưa con không nghe lời, cứ nhìn ra ngoài.

Muốn đầu cho đưa trẻ khó bảo một bài học. Ba nhanh tay dặt cái mũ úy đầu sau lưng:

— Đủ bảo mà! mũ bay mất rồi!

Đưa trẻ mếu, rồi khóc thút thít.

— Thôi, đừng khóc nữa, để cậu huýt còi một cái, mũ lại bay về.

Rồi Ba chúm mồm huýt còi và chụp cái mũ lên đầu con. Đưa bé thấy hay hay, liền vọt mũ ra ngoài cửa sổ, rồi bảo ba:

— Cậu huýt còi nữa đi để cái mũ bay lại.

Không quan hệ lắm

Trong tiệm cà-phê, người khách mắng tên bồi:

— Sao anh lấy khăn tay của anh đem lau cái đĩa ấy.

VUI CƯỜI

Của B. H. Ninh Hanoi

Hiếu lăm

Giờ bác vật học, ông giáo Chương giảng bài về sự co giãn của các thể (dilatation des corps). Ông nói: « khi nóng lăm các thể giãn và dài ra, khi lạnh các thể đó co lại và ngắn đi ». Các anh em chú ý chưa?

Anh Nghĩa, anh cho tôi một cái thí dụ.

NGHĨA — Thưa thầy, giới nông nức nên ngày dài, còn giới rét, lạnh, nên ngày ngắn ạ.

Của H. Khang

Công bằng

Aaron và Issac là hai anh em ruột cùng được hưởng gia tài của cha mới chết. Khôn nổi, hai bên cùng tham cả, đều muốn phần hơn, liền đưa lên để quan tòa xét hộ. Ông nói, sau một lúc nghĩ ngợi nói rằng:

— Tôi cho phép anh Aaron chia gia tài ra làm hai phần, tùy theo ý thích...

Aaron cười lúm, trong khi ấy thì Issac gơ tay định cãi. Nhưng ông kia nói tiếp rằng:

— «... và anh Issac thì được chọn phần nào hơn thì lấy trước ».

Của N. Lâm

Làm phước

NGƯỜI BÁN VÉ CHỢ PHIÊN — Ngại

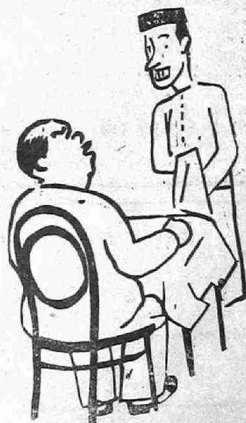
HAI QUYỂN SÁCH QUI
HAI ÁNG VĂN CÓ GIÁ TRỊ

MẤY VẦN THƠ và NHỮNG BỨC THƯ TÌNH
CỦA NGUYỄN THẾ-LỄ CỬA ĐOÀN PHÚ-TC

sẽ tặng làm duyên
CÁC BẠN MUA NĂM

TINH HOA

TRƯỚC NGÀY BÁO RA (6 Mars 1937)



— Từ này đến giờ sáu lần tôi gọi anh lấy bia sao, không mang lên?
— Thưa ông, thế ra ông muốn lấy sáu chai bia?

NGÀY NAY TRÔNG TÌM

Chung quanh vấn đề tự do ngôn luận

QUYỀN LỢI và BỔN PHẬN CỦA CÁC NHÀ BÁO

của JEAN PROUVOST, chủ-nhiệm báo Paris-Soir

Sau việc ông Sallengro, thượng thư, từ từ vì những lời dèm pha của tờ báo Gringoire, ở bên Pháp nổi lên một đao luận nào nhiệt về quyền hạn của người viết báo. Họ-nghị-viện đã bỏ phiếu ủng hộ chuẩn một đạo luật về báo giới, bắt buộc người viết báo phải dẫn chứng có những lời nói của mình khi phạm lời danh dự một người nào. Đạo luật đó lại còn bắt buộc người chủ nhiệm tờ báo và người viết bài phải chịu hoàn toàn trách nhiệm những bài đăng trên báo, không như trước, các trách nhiệm ấy chỉ người quản-lý (gérant) phải chịu, mà người này phần thường chỉ là một người làm các việc nhỏ.

Nhân việc ấy, ông Jean PROUVOST, chủ-nhiệm báo Paris-Soir, là một tờ báo liên giờ chạy nhứt nước Pháp, có viết một bài về quyền lợi và bổn phận của các nhà báo.

Quyền lợi của tờ báo

Họ-nghị-viện vừa bỏ phiếu ủng hộ chuẩn một đạo luật khiến cho người ta chú ý đến địa-vị, quyền lợi và bổn phận của nhà báo.

Trước hết, ta hãy nói đến quyền lợi. Vậy quyền lợi ấy là những gì? — Quyền lợi ấy thu nhập cả vào hai chữ: "tự do".

Tự do, tất nhiên là phải có giới hạn: cái giới hạn trong sự tôn trọng phẩm giá con người và lòng lương thiện.

Nhà làm báo tuy có tự do trong khi viết về các việc, nhưng lại phải tự kiềm mình không được nói dối; được tự do trong lúc phát triển tư tưởng thì phải tự bắt buộc hoàn toàn ngay thât.

Cái nguyên-tắc này gồm cả quyền phê bình. Nhưng phê bình không thể nhằm được với sự nói xấu. Khi nói đến một người nào thì nhà làm báo phải nhớ rằng đời công của kẻ ấy thuộc về tất cả mọi người, nhưng còn đời tư thì chỉ là của riêng người ta mà thôi. Nếu đạo luật mà hiện giờ họ-nghị-viện đang xét chỉ chấm dứt việc hạn định rõ ràng những cái giới hạn đã nói trên, thì những nhà làm báo và các người lương thiện tán thành ngay.

Cũng trong đạo luật kia có chỗ bắt các báo phải đem tiền nong của mình để dưới một quyền kiểm sát rất nghiêm ngặt và vì số tiền ấy tất chi đó về việc báo bản và đi đúng quanh các ngày tháng mà có thât. Sự đăng quảng cáo phải rõ ràng trên các bài lai cao cho một nhà nào hay một thứ hàng hóa gì. Vậy những bài quảng cáo bị ấy, có tính cách lợi dụng phải phê bỏ đi.

Bổn phận của tờ báo

Bổn phận của nhà làm báo có những gì?

Những bổn phận ấy hình như đã định rõ trong tờ giao kèo tự nhiên mà một tờ báo, chính trị hay thông tin, đã ký với độc giả.

Đôi với tờ báo chính trị, độc giả chỉ cần tờ báo mang lại một chủ nghĩa rõ

những lý lẽ hay lời phê bình hợp với chủ nghĩa đó. Tin đồn hay kẻ nguyền của chủ nghĩa đó đã biết trước rồi. Cái thái độ ấy có thể làm vừa lòng người này, thuyết phục người khác hay làm cho người ta khó chịu, mặc lòng; tờ báo cứ việc nói theo mục đích. Khi ta mua tờ báo ấy, ta đã biết tờ báo ấy nói gì rồi. Tờ giao kèo tự nhiên, hai bên đều cùng theo.

Công việc của một tờ báo thông tin là khác.

Cái bổn phận thứ nhất của nó là trước hết thông những tin tức nhanh chóng, đầy đủ, và không thiên vị, về những vấn đề thời sự, bất cứ vấn đề gì.

Ta hãy lấy một thí dụ: cuộc nội chiến bên Tây-ban-nha. Chúng tôi vẫn nghĩ rằng bổn phận là phải báo cả tin tức của bên chính-phủ cũng như của bên nguyền; đối với những cuộc xung đột xã-hội cũng vậy, chúng tôi rồi hãy một cách công bằng những lý thuyết tương đối nhau.

Dur luận tự do

Như vậy có phải là trong một cơ quan thông tin, không có bất kỳ ý kiến không? Hẳn là không.

Tin rằng một cuộc tranh luận bao giờ cũng được các độc giả chú ý, tờ Paris Soir đã đặt ra một mục: Dur luận tự do (libres opinions). Ở đây, những nhân vật có tiếng, ở những đảng phái khác nhau hay có khi kịch liệt bài xích nhau, đều bày tỏ ý kiến mình về những vấn đề kinh tế hay chính trị có quan hệ đến nước nhà.

Người ta vẫn hay nhắc đến luật báo giới ở bên nước Anh thực là phải. Không có nước nào mà sự vụ cáo bị trừng phạt nặng nề hơn, mà các tờ báo liên giờ gìn giữ cẩn thận hơn cái giới hạn giữa sự thông tin và sự giữ bí mật quan niệm chính-trị.

Những cơ quan của các đảng to trong nước—đảng bảo thủ, đảng lao động—đều dành riêng một chỗ cho những bài độc luận; còn chỉ khác nhau ở chỗ các tin tức khác hoàn toàn, không có lời bàn mà cũng không cần đời.

Còn việc chính trị trong nước? Chúng tôi đã nói về mục của luận tự do rằng cái công việc của một tờ báo thông tin là đón lấy những trào lưu tư tưởng trong nước, nhờ vào cái lòng thông thấu của người viết bài và cái lòng công rã của độc giả.

Nhưng chúng tôi nghĩ rằng cái công việc của chúng tôi không phải là xung đột của các đảng phái, hay của cá-nhân.

Tờ báo phải giữ cái tự do, nó là một thể của sự độc lập của tờ báo; tờ báo phải nhớ rằng ở trên các đảng phái còn có quốc gia, và tờ báo không phải để gây nên những cuộc xung đột, mà trái lại, phải cố giảm xếp êm đi. Cái thiên chức của tờ báo không phải là chia rẽ, nhưng lại hợp nhất. Làm như thế, tờ báo sẽ có ảnh hưởng mạnh thêm ở trong nước cũng như ở ngoài quốc.

Tim tôi một cách thông tin cho đúng, trong sự thực, kính trọng cuộc đời của những nhà chính trị, trong câu tất cả những ý kiến thành thât, và hơn hết, giữ gìn quyền lợi của quốc gia; đây là những nguyên-tắc đã dẫn đường cho chúng tôi.

Jean Prouvost
(Paris-Soir)
T. A. dịch

Một tờ báo mới

NHÀNH LỬA
Số đầu sẽ phát hành ngày
11 Janvier 1937

CƠ QUAN BÊN VỰC
CHO ĐÀN NGHỆ
Anh em chi em hãy đọc nó!
Ứng hộ cho nó!

Thơ từ đề cho:
M. NGUYỄN-XUÂN-LỮ
Directeur du **NHÀNH LỬA**
Rue Jules Ferry, Hào



Một con đường mới của các bạn nam nữ thanh niên:

ĐOÀN HƯỚNG BẠO

CÁC BẠN cũng như tôi, có nhiều lúc thấy tình thân mỗi một, tâm hồn bàng hoàng, rồi tự hỏi: Đời ta có thể có ý nghĩa gì hơn hai bữa cơm hàng ngày không?

Một sự chán nản miên man, mang lại cho ta những ngày buồn bã, ảm đạm. Dần dần ta sinh ra một vẻ căm ghét chữ sống, căm hận đời, căm mọi vật quanh mình, cả đến ta nữa.

Tự lòng ngữ vực đến sự chán đời, chỉ còn một bước. Và biết bao nhiêu bạn thanh niên đã bị lôi cuốn vào vòng trụy lạc, lấy những thú nhục dục để quên những sự đau thương của tinh thần.

Tôi có thể tin chắc chắn rằng anh em thanh niên chúng ta ai cũng đã trải qua một hồi khủng hoảng như vậy.

Nhất là thanh niên nước nhà, đang ở vào một hoàn cảnh tối tăm, trái ngược, không có trường hoạt động để phát triển hết những cái tinh anh của tuổi trẻ.

Không những thế, vẫn mình lại tay đem đến cho ta những tư tưởng mới, trái hẳn với tư tưởng cũ, gây nên một cuộc tranh đấu gay go giữa gia đình và cá nhân.

Còn gì để làm cho một người thiếu niên chán nản, buồn bã hơn là chúng quanh không thấy ai hiểu mình, cảm động như mình và suy nghĩ giống mình. Trái lại, những chế độ khắc nghiệt, cũ rích của đời trước còn lại chỉ thêm làm cho ta phẫn uất, coi đời như một hàng tồn mà mặt trời không bao giờ chiếu tới.

Vấn mình vật chất đem lại cho ta những sự thêm thõn, ạo ước về một cuộc đời phù phiếm, xa hoa.

Trong óc, lúc nào cũng quàng quàng những ô tô, nhà lầu, chức trọng, quyền cao, con khôn, vợ đẹp, những giấc mộng mà khi tỉnh ra ta càng thấy lòng ta trống rỗng, trí ta bâng hoảng.

Một ngày kia, đi tìm hạnh-phúc mà không thấy, ta phải tự hỏi: « Sống để làm gì? Mục đích cuộc đời của ta ở đâu? »

Chợt lúc ấy, một bạn thiếu niên, rơm rập đi qua mặt ta. Cậu nói năng một nét hùng hân, đôi mắt sáng quắc, trên vai

PHẠM-VĂN-BÌNH
(Xem trang 639)



XÃ GIAO

PHÉP XỬ THẾ (I)
XXIX

Thăm viếng

(Tiếp theo)

Thăm ngày tết. — (Xin đợi xem N. N. số Mùa xuân sắp tới).

Thăm trình diện. — Khi mới đến một địa hạt nào, ta đi thăm những người mà ta muốn làm quen. Nếu gặp khi người đi vắng, thì ta để lại danh thiếp có ghi giờ và có đề tất mấy chữ P. F. C. (*pour faire connaissance* : để làm quen).

Những người nhận được tấm thiệp đó phải gửi thiệp của mình đáp lại, trừ khi nào vì cơ gì địch đáng không muốn làm quen. Gửi thiệp đáp lại, tức là cho phép người trở lại nhà mình lần sau.

Đến thăm một người nào để làm quen, dù có được thiệp dài ân cần, cũng phải đợi người đó thăm lại mình rồi hãy đến lần nữa. Nếu không thấy người đó đến thăm mình, thì cũng đừng trách, nhưng nên hiểu rằng người ta vì một cơ gì đó mà không muốn qua lại, không muốn làm quen với mình. Mà mình không thể bắt buộc ai phải bằng lòng giao du với mình cả. Nhưng, nếu họ là người lịch sự, có giáo dục, thì họ phải gửi thiệp cho mình để đáp lại sự thăm của mình. Mình đừng nên trở lại nhà đó.

Những cũng có khi người ta chưa kịp đến gặp là ta lại nhà người ta có vận hạn gì, hoặc người ta đã có dịp giúp ta việc gì, ta cũng có thể trở lại đó một lần, để chia buồn, hoặc để cảm ơn, rồi thì đi... thôi không lại nữa, cho đến khi họ đến thăm ta.

Trong những cuộc thăm đầu tiên ấy, ta nói rõ cho người biết là ta mới đến ở địa hạt, và vì cơ gì muốn làm quen với người, hoặc vì người có tiếng tăm tốt, hoặc vì ta ở gần nhà, v. v... Ta chớ quen nói khéo cho người biết qua một vài điều về thân thế hay tâm tính của ta để người có thể tin cậy qui mến ta được.

Trừ khi nào ta là một người danh tiếng, hay có địa vị cao sang không kể, còn thì ta nên đợi ít lâu đã rõ,

hãy đi thăm người ta như thế, đợi những dịp nào tiện để làm quen thì vào hơn là đường đột đến ngay buổi đầu.

Nhưng dù ta ở một địa vị cao sang đến đâu, khi mới đến tỉnh nhỏ ta nên đến thăm ngay một vài quan chức có thể giúp ích cho ta được; và họ không bắt buộc phải đáp lễ ta (nếu chính ta không phải là một quan chức), vì ta tới thăm họ là... để cầu lợi vậy.

Thăm khi đi xa, khi trở về. — Khi sắp đi xa, ta nên đến nhà bà con để chào, cho người biết là ta



sắp đi vắng, khỏi mất công đến gõ cửa nhà ta trong thời kỳ đó. Nếu không gặp, ta để lại tấm thiệp gấp góc để tất chữ P. F. C. (*pour prendre congé* : để từ biệt), nếu không muốn viết dài dòng.

Khi trở về, lại đến thăm những người đó, để nhắc cho người ta biết là ta đã trở về, và cửa nhà ta từ đây sẽ lại mở rộng để đón tiếp người.

Nếu giao du rộng, mà công việc bận thì có thể đưa thiệp thay người, khi đi khi về.

Khi vĩnh biệt, cũng đi chào mọi người.

Đã đi chào rồi, đừng mong người ta đến đáp lại, dù có ở lại đám tiệc hôm. Nhưng bạn rất thân có thể ra tiễn ta ngoài ga.

(Còn nữa)

1.) Xem N. N. từ số 16

LỜI NHÀ TRIẾT LÝ BERSON

cải vui

NHỮNG nhà triết lý xưa nay vẫn bàn luận về cái nghĩa lý của cuộc đời, về cái định mệnh của người ta — không biết rằng chính thiên nhiên đã có ý dạy cho chúng ta biết về những vấn đề ấy. Thiên nhiên đã có một cái dấu hiệu ấy là sự vui.

Tôi nói cái vui là joie, tôi không nói đến cái thích (le plaisir). Sự thích chỉ là một cách của thiên nhiên để làm cho sinh vật biết bảo tồn sự sống; cái thích không chỉ rõ hướng đi của cuộc đời. Nhưng mà sự vui thì bao giờ cũng rõ ràng cuộc đời đã thành đạt, đã lần đạt, đã thắng trận. Một cái vui lâu bao giờ cũng có vẻ đặc thủng.

Nếu chúng ta theo cái chỉ dẫn ấy, chúng ta sẽ thấy hệ ở đâu có sự vui là có sự sáng tạo; sáng tạo càng rồi rồi bao nhiêu thì sự vui càng lớn bấy nhiêu. Người mẹ nhìn con lấy làm vui sướng, vì người mẹ biết rằng chính mình đã sáng tạo ra cái tinh thần lần hình thể đờ bé. Người chủ nhà máy thấy công việc phát đạt, có phải họ được vui sướng vì được tiền và được tiếng không? Tiền và danh tiếng cũng có một phần trong cái vui lòng của họ, nhưng mà hai thứ đó chỉ đem đến cái thích nhiều hơn cái vui, — chính họ được hưởng cái vui đầy đủ, vì họ có cái cảm tưởng đã sáng tạo một thứ gì.

Hãy xem những cái vui sướng khác biệt, cái vui sướng của nhà nghệ sĩ đã đạt được ý, của nhà thông thái đã phát minh và sáng kiến. Ta vẫn nghe nói rằng những người ấy làm việc vì danh vọng, và họ được vui sướng khi thấy người khác khen ngợi. Thật là nhầm! Chỉ cần đến lời khen ngợi và danh vọng, những người không chắc ở sự thành đạt của mình. Trong sự kiêu ngạo, có cái khiêm tốn. Vì muốn tự yên mình nên mới cần đến cái tín thành của kẻ khác, và vì muốn nâng đỡ cái sinh lực (activité) có lẽ thiếu thốn của tác phẩm mình nên mới lấy sự khen ngợi của mọi người để bao bọc, cũng như người ta lấy bông ắp ú cho đứa trẻ sinh thiếu thủng.

Nhưng người nào đã tự tin rằng mình đã làm được một sự nghiệp đứng vững và lâu bền, người ấy không cần ai khen ngợi, và thấy mình ở trên cả danh vọng, bởi vì người ấy biết mình là người đã sáng tạo, vì cái vui sướng mà người ấy cảm thấy là một cái vui sướng thiên tính.

Nếu như thế, trong bất cứ phạm vi nào, cái đặc thủng của sự sống là sáng tạo, chúng ta lại không nên nghĩ rằng cuộc đời đã có một nghĩa lý trong một sự sáng tạo có thể khác với cái sáng tạo của nhà nghệ sĩ hay của nhà thông thái, luôn luôn hoạt động được ở tất cả mọi người: sự tự mình sáng tạo ra mình, mở rộng cái bản ngã của mình bởi một sự cố sức đem cái nhiều thay vào cái ít, đem cái ít thay vào chỗ không có

CON ĐƯỜNG HẠNH PHÚC

Hòa đối (tiếp theo)

Hòa đối với các quan chức. — Đã dành những quan chế đối lệ không thể nào thân phục được, nhưng không phải là kết quả của hòa mà có thể thay đổi được tình thế. Ta phải suy nghĩ rất kỹ càng, ghi vào giấy những điều làm lỗi của chính phủ hiện thời, thảo luận mọi chương trình chính trị và tài chính theo lý trí của ta, và có khi nào gặp những người bạn có thể hướng dẫn những ý kiến của ta, ta sẽ có làm cho họ đồng ý với ta và càng lần nên việc hữu ích.

Hòa đối với mình. — Ta cần phải hòa đối với ta trước hết.

Thao điểm tĩnh. — Ta phải từ chối đời ta sao cho mọi hành vi, mọi lời nói, mọi ý nghĩ đều hòa hợp với mục đích của đời ta và đời mọi người.

Đau khổ, thất bại là vì không biết giữ hòa đối trong bản thân. Những sự cảm xúc làm tiêu sức lực của ta một cách vô ích và ngăn trở công việc của ta, không cho kết quả gì.

Phải điềm tĩnh, như một cơn sóng thẳng gióng bao giờ mạch nước cũng đều hóa. Trừ lại một cơn sóng lượn khúc quanh co, bị nhiều cản trở, mất bao nhiêu sức mạnh không dùng được việc gì.

Mỗi khi ta lo lắng, sợ sệt, ta nên tìm xem duyên cớ vì đâu, rồi tìm cách cách tiêu diệt duyên cớ đó. Ta sẽ được điềm tĩnh, bình yên. Sự điềm tĩnh hóa đời cho thân thể cũng như cho tinh thần; nó giữ gìn cho ta sức khỏe, giữ khỏi vết rạn và kéo dài được sự trẻ trung.

Muôn hòa đối với mình, phải phát triển bản ngã chân chính của mình. — « Bản ngã chân chính » (le vrai moi) của ta, tức là tất cả những đức tính của đồng tâm tăng trong tâm thân của ta. Muốn phát triển được « bản ngã », ta phải tự tu luyện.

Trong bữa cơm, ta biết rằng nên uống nước chứ không nên uống rượu nên ăn ít và nhai kỹ, vậy mà ta không làm; ta sẵn lòng chịu mắc bệnh hơn là sẵn lòng vệ sinh và theo đức phải, ta biết rằng không nên giận máng người tuy rằng, nên báo ân hận để cho họ thành một người bạn giúp việc. Vậy mà ta vẫn nổi giận dưng dưng, làm cho họ thành một kẻ thù. Đó tức là chiều theo thú tính, không biết cố sức để tự kiểm soát. Ta không phải là chủ, mà là nô lệ. Ta phải tập dần, bằng cách tự kỷ ám thị, cho thân lý khỏi vòng kiểm tỏa của thú tính.

(còn nữa)

Theo V. Pauchet

gi, và luôn luôn thêm vào những sự quý báu ở trên đời?...
Người thực sáng tạo là người mà cái hoạt động mạnh mẽ của mình có thể làm mạnh mẽ sự hoạt động của kẻ khác, gây nên những tình hình nhân đạo và sẵn sàng.

Bergson

Mùa rét năm nay

**Hạt thứ hàng may complet rất đẹp
mép có chữ thêu**

AVIATEX - VELETTE

các hàng may pardessus hay raglan
TWARDEN - MONTAGNAC - SHETLAND

Các ngài lịch sự, sành may mặc điều yêu dùng các hàng kể trên. Xin hỏi ở thợ may của ngài, các hàng ấy để so sánh thời đẹp và giá phải chăng của nó

TAN MY Marchand de tissus
3, Place Négrier — HANOI



NHÀ Ở SẠCH SẼ đem lại cho ta sự khỏe mạnh

CŨNG như quần áo, nhà ở là thứ che đậy cho thân thể ta, bảo vệ cho sức khỏe. Dưới đây, tôi xin bày tỏ một vài điều cần yếu về nhà ở của chúng ta.

Chọn đất làm nhà. — Chỗ đất chọn để làm nhà cần phải tùy theo từng địa hạt, khí hậu và các thửa đất cao ráo.

Nhà phải làm xa các xưởng thợ, nhà máy và những nơi ồn ào, không khí xấu, đất ẩm và nhiều gió. Nên nhà cần phải đắp cao, xa hồ ao.

Hướng nhà. — Nhà quay mặt hẳn về phương tây thường hay bị ánh



nắng gay gắt của mặt trời chiếu những ngày hạ xoi vào nhà, và thường hay bị gió tây nung nấu. Nhà quay về hướng bắc thì tránh được nạn nắng, nhưng lại thường bị những ngọn gió bắc bốc vào.

Nhưng hướng nhà tốt nhất là hướng đông và đông nam. Nhà làm cần phải trở nhiều cửa sổ để cho không khí ra vào dễ dàng.

Không khí. — Không khí trong sạch là điều cốt yếu cho sự sống. Không khí cần phải trong sạch và thay đổi luôn.

Mỗi phòng ở cần phải rộng rãi, có thể đứng được 30 đến 40 thước vuông không khí. Trần nhà cần phải cao. Trong lúc ngủ, các cửa sổ ở phòng ngủ chớ đóng cửa kính, nên đóng một lớp cửa chớp (cửa lá sách) bên ngoài để cho không khí dễ lọt qua.

Các bức tường chung quanh nhà cần phải dày và dễ rút nước. Nhà nào vách mỏng là những cái trông đánh kẻn nhắt và dễ thu các tiếng ồn ào ở bên ngoài vào. Những người ở trong các nhà ấy phải như ốc vì không

bao giờ được hưởng những giây phút yên tĩnh.

Về mùa rét, khí hậu trong nhà cần phải lên ít nhất là 15 hay 18 độ.

Ở thành phố hiện nay đã có một ít nhà có lò sưởi, nhưng đừng bao giờ đốt lò sưởi trong phòng ngủ, vì hơi than củi xông ra, ta thở trong lúc ngủ có hại lắm. Lò sưởi nên làm trong phòng ăn hay ở cạnh thang gác, đốt bên ngoài, hơi nóng ở gần đây có thể truyền vào phòng ngủ để sưởi ấm.

Đèn (thắp) trong nhà. — Hiện nay nhiều nhà ở thành phố không còn mấy nhà dùng đèn đèn dầu. Họ dùng đèn điện cả. Thắp đèn điện chỉ có một sự tiện lợi là được sáng khắp nhà, nhưng ánh sáng chói lọi ấy dễ làm hại mắt. Người ta có thể dùng những chao đèn bằng lụa mỏng để cho ánh sáng bớt gay gắt đi.

Bồ đạc trong nhà phải lau chùi bằng khăn ướt và năng đánh «xi» luôn.

Chỉ có ba điều cốt yếu mà nhà nào cũng phải biết là : sáng sủa, đơn sơ và giản dị.

Các xô nhà đừng để có một đồng rác hay vứt những vật bẩn thỉu. Nhà ở phải luôn luôn quét dọn, lau chùi sạch sẽ.

Phiên nhắt những nhà ở thành phố nhỏ là hay bị có các lỗ cống rãnh chung quanh hệ. Năng thông các lỗ cống, đừng để cho nó bị nước và bốc mùi hôi hám vào nhà.

Câu tiêu, buồng tắm phải thay rửa và rây nước crésyl luôn.

Theo Almanach Hachette
C. D.

ĐƯỢC GIẢI NHẤT VỀ CUỘC THI TẠI HỘI CHỢ 1938-37

Nhân dịp Hội Chợ và Tết, nhà QUẬN-CHỦA mời chế nhiều kiểu giày, áo của Cô Dâu và các giấy cạnh vàng đánh riêng các bạn đo kiếng vàng



Q
U
A
N
|
|
|

C
H
U
A
|
|
|

59. — HÀNG NGANG 59. — HANOI



LÀM ĐÁNG CHO BẴN GIÀ

TÔI xin nhắc lại :

Người đàn bà không đẹp hay không có lấy chút duyên trong nhan sắc là một người không được sung sướng. Nhưng tôi cũng xin nhắc lại rằng đã là người đàn bà, nhất là trong thời đại này, thì ai là không có thể đẹp được ?

Trong mục này, các bạn gái đã bao nhiêu lần chú ý đến những bài nói đến cách lo điểm của chúng ta. Sơn mặt, phấn má, những nết chỉ để xóa đôi mày, những màu thích hợp để điểm quầng mắt, rồi đến các phép sửa trị khác cho thân-thể như tắm, gội, và nhất là thứ thuốc linh nghiệm nhất, chu-đào, hoàn-bì nhất : tập thể-thao. Chúng ta thực có một nghìn mưu kế để giữ lấy vẻ xuân tươi trên cái tòa ngọc ngà quý báu là thân hình chúng ta, để thêm vào nhan sắc của mình những nét đẹp như ý chúng ta muốn.

Nhưng buồn thay, một nghìn phương kế của loài người chỉ giữ được sự trẻ trung trong một thời ngắn mà thôi ! Vì « sẽ có ngày người bỏ ta người đi ! hồi tuổi trẻ ! »

Đó là một câu thơ chưa chất của nhà nữ thi-sĩ De Noailles.

Câu thơ ấy thực là tiếng kêu than của cả phái đàn bà mà ngày, tháng tàn ác đã lấy mất những của báu hơn cả sự sống.

Xuân sắc trong thời trẻ tuổi của ta, ta phải giữ nó lại từ trước khi nó dần dần rời bỏ ta. Ta không nên đợi đến cái phút cuối cùng mới tìm cách nắm áo lôi nó lại. Ta phải khéo như người giữ lửa khỏi tắt, ta phải biết vun những mảnh củi còn lại để chất vào mớ lửa lớn, chớ đừng để cho nó chóng tàn.

Xuân sắc đàn bà cũng vậy. Cho đến lúc già hều thục, ta cũng còn phải giữ gìn đến hình dáng mình. Không phải là có son phấn ngoa ngoắt như người còn trẻ, nhưng phải bắt chước người đàn bà khôn khéo kia, tuy đàn tóc bạc phơ và vẫn giữ gìn gọn ghẽ như một cô đầu mối.

— Bao giờ lời cũng phải giữ như thế để cho bạn trẻ khỏi coi thường.

Giữ cho mình thực sạch sẽ thơm tho, không để cho một nết gì bần xấu trên mặt, giữ vệ-sinh cho da để, đầu tóc : thoa qua một chút phấn, phẳng phất điểm màu son ; như thế thì người đàn bà già không xấu hèn đã già thực theo cái nghĩa khôn chịu của tiếng đá. Như thế người đàn bà có tuổi chỉ là một người trẻ kia đã đẹp. Theo Embellissez-vous, C. D.

MỘT CỦA BẦU TRỜI CHO

PHẢI, ta cứ nên nói mãi mãi đến thứ của bầu đó. Ta nên coi nó là một vẻ thanh lịch, một dáng tốt đẹp, một thứ thuốc tiên. Hỡi bạn đọc của tôi ! ta chớ nên hững hờ với thứ của bầu nhiệm trời phé cho ta, trời chia đều cho hết thảy mọi người, nhưng người ta chỉ ham chuộng những của chi chi kia, nên người ta ít khi sung sướng.

Thứ của bầu đó là cái chi vậy ? Là tiếng cười. Phải, chỉ là tiếng cười thôi.

Theo sự nghiên xét của khoa học ngày nay — vì khoa học ngày nay không bỏ qua một sự huyền bí chi là không biết khảo sát lời — thì tiếng cười làm cho phù tạng ta hoạt động giỏi, huyết mạch ta lưu thông mau, sự hô hấp ta nở nang dồi dào ; tiếng cười nhuần thấm vào trong thân thể đáng quý của chúng ta những hơi ấm làm khỏe người — và tâm mạnh mẽ cả tâm hồn nữa.

Vậy ta muốn sống vui, muốn sống lâu, muốn thấy cuộc đời màu tươi thắm nhiều hơn màu âm đạm. thì ta hãy gọi đến với ta luồng ánh sáng tung bừng và linh động : tiếng cười.

Tiếng cười là sự khai phóng cho tâm hồn u-ẩn dầy.

Tôi quên không biết nhà văn sĩ nào đã ví tiếng cười như số tiền đặt lãi. Thực vậy, mà lãi sinh ra nhiều lắm. Biết bao nhiêu việc ở đời, chỉ vì toan tính trong lúc bực mình, chỉ vì thực hành trong lúc cau có mà hóa hồng. Trái lại, một cửa hàng mà người đứng bán vui tình, cười nói đơn đã, tất bán cheng cả sự sống.



hơn cửa cái hàng mà trong đó bà chủ hay người làm công mặt mày khó dăm dăm.

Tất nhiên muốn cười thẳng thắn hết lòng thì phải gác ra ngoài « cõi lòng » những tình tình u ám, buồn bã. Người sung sướng vui vẻ là người không ganh tị ai, không ghen ghét ai, cứ thẳng đường mình mà đi và không tâm hại kẻ khác. Cái cười ở người này thực trong sáng,

chấn thực và reo cái vui ra quanh mình. Người ấy trông thấy vật gì cũng có một màu tươi tốt. Nhưng muốn không buồn bã, không có những ý nghĩ u ám và không ghen ghét, trước hết phải thờ chủ nghĩa cứu rỗi.

Tại sao cứ phải than vãn với người ta rằng mình khổ, mình buồn? Như thế không những chịu thiệt cho mình mà còn làm lây buồn đến người khác. Tại sao không tìm lấy những dịp để cho mình hơn hẳn và tại sao mắc lấy buồn đến người khác. Tại sao không tìm lấy những dịp để cho mình hơn hẳn và tại sao mắc lấy buồn đến người khác.

« Tôi cứ muốn nằm áo cái ông buồn rầu kia lại mà bảo ông ta: « Ông ơi, ông cười đi, ông phải cười đi, trước hết ông cười cho ông, vì tiếng cười có vẻ sinh tâm; rồi ông lại cười cho người khác, vì sự vui cười là một thứ bệnh truyền nhiễm rất cần cho chúng tôi. »

Đó là câu nói vui của một ông vui tính.

Ở đây, chúng ta là đàn bà với nhau cả, tôi cũng xin nói với các bạn nữ độc giả yêu quý: « Các bà, các cô ơi! tiếng cười là một nghĩa vụ tốt đẹp đấy. Cười đi để cho ta trẻ đẹp mãi đến già. »

Theo La Mode et la Maison

C. D.

10 sự không tốt

BẢO Efficiency Magazine bên Anh có cho chúng ta biết 10 sự không tốt — mà bảo đó cho rằng còn bại hơn là đi du lịch hôm thứ sáu, hay ngồi 13 người ăn một bàn, hay chằm ba điều thuốc là cũng một cái diêm.

Ba điều trên này, mà người ta vẫn cho là một cái diêm xấu, toàn là những điều tin... nhảm cả; còn 10 sự không tốt kể dưới đây thì toàn là sự thực:

- 1) Đi chậm 10 phút.
- 2) Bỏ việc làm sớm 10 phút.
- 3) Bắt đầu làm một công việc mà mình không suy tính kỹ càng.
- 4) Quên tên một khách hàng.
- 5) Một sự nhầm lẫn mà phạm đến hai lần.
- 6) Hồ cáo lỗi cho một kẻ khác.
- 7) Trong một ngày mà nói giận đến ba lần.
- 8) Làm việc có 6 giờ mà lĩnh cái lương đáng 8 giờ.
- 9) Nghỉ đến cuộc đua ngựa khi đang quay một cái máy.
- 10) Ăn cơm no mà lên cầu thang vội vàng.

Người ta không thể tưởng được cái số người bị mất địa vị, mất bè bạn, mất tiền bạc hay sức khỏe chỉ vì đã phạm vào một điều trong 10 điều trên kia.

Efficiency Magazine



THƯ THÔNG MINH

VỀ bài « Anh có thông minh không » đăng trong Ngày Nay số 11, có nhiều bạn đọc viết thư về (tôi soạn hồi về những câu đó ở trong bài). Một vài bạn thư thả nói rằng không giáng được những câu đó ấy.

Chắc còn nhiều bạn nữa chưa giáng được bài đó « sáu tác giả », nhưng không muốn hỏi người khác, vì sợ lộ ra mình kém thông minh chăng.

Nhưng, như trong bài đã nói, sự giáng một cái tình đồ nhanh chóng chưa chắc đã là một cái triển-chứng của sự thông minh, và đến nay, người ta vẫn chưa biết thông minh là cái gì.

Dưới đây xin giáng về hai bài đó câu đó « Người trong bọc anh », và câu đó « sáu tác giả » (câu đó « Chú giải tôi » thì chắc ai cũng đoán ra không cần phải giáng):

1.) Về câu đó « Hai đứa nhỏ »: thàng bề mặt sạch chạy đi rửa mặt, vì nó nhìn thấy thàng kia mặt bẩn, nó tưởng rằng mặt nó cũng bẩn. Còn thàng bề mặt bẩn không đi rửa mặt, vì có trái lại.

2.) Về câu đó « Sáu tác giả »: là ông bèn ghé này — Ông Viết (sử học), ông Bình (viết kịch) ông Phan (viết truyện).

Hàng ghé bên kia: Ông Gi (khảo cứu), ông Bàng (thi-s) ông Giang (trào phúng).

Muốn giáng câu đó này, phải lấy bút chì, mảnh giấy, rồi đọc bài đó bộn, nắm lướt mới tìm ra được.

N.N.

Tiền là gì?



A Y là câu hỏi mà một tờ báo Anh đặt ra để hỏi các độc giả ở tỉnh Londres.

Trong những câu trả lời, có câu này: « Tiền là một pho tượng thần mà hết thảy các dân tộc đều thờ phụng không phân giai cấp, mặc dầu pho tượng đó không có lấy một cái đền thờ. »

Lại có một câu khác: « Tiền là cho sự phục nhàn được để chịu. »

Nhưng câu trả lời được liệt vào thứ nhất là câu này:

« Tiền là một cái thi khóa rất mầu nhiệm; với cái ấy, người ta có thể đi được khắp mọi nơi — trở lên trời — và là một vật sản xuất đủ mọi thứ — trừ hạnh phúc. »

Nguyễn-công-Chức dịch

Một con đường mới của các bạn nam-nữ thanh niên:

ĐOÀN HƯỚNG ĐẠO

(Tiếp theo trang 686)

đeo bị nặng chĩa, cười nói vui vẻ, như yêu đời, yêu đời một cách thiết tha.

Trước mặt, một chiếc xe bò vác chèo leo lên dốc, tưởng chừng như chực lùi lại, dưới sức đẩy của một bọn phu thờ hồng hộc, nhể nhại mồ hôi.

Không ai bảo ai, tám con cùng chạy lên một lượt, xúm vào đẩy chiếc xe bò kia chỉ chốc lát lên hết dốc. Bọn phu, cầm đồng, cầm on. Các cậu cười đáp: « Chúng tôi phải cầm on các bác thì có! Các bác đã giúp chúng tôi làm được việc thiện hằng ngày! »

Nói xong, các cậu lại vui vẻ kéo nhau đi.

Bức tranh sơ sây ấy, bắt ta phải suy nghĩ. Sao ta lại không vui vẻ, hoạt động, yêu đời, sung sướng như các bác hướng đạo sinh trẻ tuổi kia?

Sao ta cứ phải sống một đời phức tạp, tối tăm, kéo dài những giây chán nản, không mục đích?

Tôi không dám mong kết quả thay em chơi em thiếu niên Việt-Nam cũng nhập đoàn hướng đạo.

Tôi chỉ mong các bạn để tâm đến nền giáo-dục hoàn toàn của thống trong Ba-đeo-Powell rồi tùy theo sức, truyền bá cái tinh thần hướng đạo ra chung quanh mình.

Tôi tin rằng tinh thần hướng đạo là một thứ châu lý có thể giết chúng ta đến một con đường sáng sủa, sạch sẽ, một cuộc đời vui vẻ, tung bừng.

Là vì luật hướng đạo buộc ta phải nghĩ đến người trước khi nghĩ đến mình, dạy ta sống một đời đơn giản, bình dị, xa những sự xa hoa phô phấm, đem đến cho ta một linh hồn chất phác, vững bền như đá có thể trông cậy được và coi ta như anh em ruột thịt một nhà.

Mỗi buổi chiều, khi ta ngồi ở Jain những công việc xưa làm, ta thấy tâm hồn ta trở thái hơn những, vì ta đã làm đầy đủ nghĩa vụ của một người hướng đạo, ta đã giúp ích cho đồng bào ta một việc, dù việc ấy nhỏ mọn. Và ta sung sướng chờ đến ngày mai, sẵn sàng làm lại những công việc ta đã làm trong những ngày qua.

PHẠM-VĂN-BÌNH

MUỐN ĐẸP

Nếu các bà, các cô đã biết chọn màu phấn ăn hợp với màu da của mình, các bà, các cô nên đời gọt ngọc tới TRÁI TIM VÀNG, vì ở đây có các thứ phấn tốt và các màu phấn đúng một, để các bà các cô tùy ý lựa chọn. Nếu quý-bà, quý-cô do-đự, chưa quyết chọn màu phấn nào, quý-bà, quý-cô cần nên nhớ đến TRÁI TIM VÀNG, số 45, p. ở Bờ Hồ (Hanoi), vì ở đây có sẵn người vui lòng chọn giúp màu phấn làm tăng thêm vẻ đẹp của quý-bà, quý-cô.

Đề phòng bệnh truyền nhiễm

CÁCH CỦA MILNE

CÁCH đề phòng này có thể áp dụng những khi không có cách đề phòng người ốm ra một nơi được, như trong những nhà thương chứa đông người có bệnh truyền nhiễm, hay trong những gia đình chật hẹp quá.

Theo cách ấy như sau này :

1.) Giường người ốm nằm phải che màn (màn rộng 2,5 mét) và giải màn vào dưới nệm.

Những đồ dùng thường như bát, ống nhổ phải để luôn trong màn - khi cần đến mới bỏ ra.

Thỉnh thoảng phải phun vào màn một ít dầu cây khéyah diệp (eucalyptus).

2.) Kỳ cơ mình mấy người ốm ngày hai lần trong năm, sáu ngày, rồi mỗi ngày một lần cho đến khi hay vậy (lên sốt, vết hằn) hay hết sốt.

3.) Việc rửa cường họng thì theo những cách thông thường. Có ông lang dùng thuốc có nước cường họng thì theo những thuốc này mạnh quá làm rất hỏng, không nên dùng; nên dùng nước đường phốt pho borat (glycérine boratée). Rửa cường họng hai, hay ba lần mỗi ngày bằng miếng vải bông quấn vào đầu một cái que gỗ hay sắt và phải lau sâu mũi tới màng cường họng.

Cách đề phòng sự truyền nhiễm của ông Milne rất có công hiệu trong những chỗ đông đúc, tránh được bệnh khảm lan ra, và có thể cho ta tránh được những thói kỳ rất khó khăn của bệnh sốt và bệnh yết hầu.

Sau khi khỏi bệnh, phải tẩy vết chỗ người ốm ở, nấu quần áo và chăn chiếu, khăn rửa mặt hay khăn tay.

(Trích báo Guérier)

MỘT SỰ ĐẶC THƯỜNG :

Bệnh hủi không còn khó chữa nữa

CÓ một ít thứ bệnh như bệnh hủi làm cho những người khỏe mạnh nghe nói đến tên cũng phải rùng mình sợ hãi. Thấy cái chết đáng thương của những kẻ hủi, cái bệnh chết mòn của họ đã có nhiều người tử rồi, và biết bao người đã kiệt lòng để chữa trị chứng bệnh ấy.

Tháng ba vừa rồi, phòng viên báo Spectator có đến thăm nhà thương hủi ở Makogai thuộc về những đảo Fidji, mới biết được một cái tin mừng là giáo sư Conjerot cho biết rằng :

Nhãn cách sáu tháng một kỳ đến thăm nhà thương hủi, ông chánh y sĩ thuộc địa có báo cho biết rằng ở nhà thương này vừa có mười hai bệnh nhân khỏi hủi.

Thế là trong năm 1936 đã có cả thảy hai mươi một người lành bệnh.

Những người ấy đã bị ở Makogai từ 8 hay 10 năm nay, chúng bao lâu nữa rồi họ sẽ được trở về quê hương hết.

Thật là một sự hy vọng, hơn nữa... là một điều có thể tin chắc chắn rằng đây có cơ thắng được cái tai họa bệnh hủi.

(Paris Sôri)

Liệm lột

Măng chửi vua chúa

VUA EDOUARD VIII, (hồi chưa thoái vị) cũng giống vua cha George V, là một người rất ham nghe vô tuyến điện. Như vua cha, ngài vẫn ôm ấp trong lòng cái mộng trở thành định đặt thêm những cái máy thu thanh ở Buckingham và ở trong các cung điện.

Vua ngỏ ý ấy cho một ông thường thư bộ lễ biết, nhưng bị ông này phản đối nói rằng :

— Làm thế, nhờ có người nào xúc phạm muốn lợi dụng lòng điên của máy thu thanh mới xúc phạm đến vua, thì sao? Mà gặp những lúc như thế, các quan chức có mặt trong triều thực phải đến sững sờ một.

Nói thế thì chúng hóa ra người ta chỉ có thể lợi dụng vô tuyến điện mới chửi mắng một ông vua hay sao?

Không, hẳn thế. Ngày xưa nhà viết báo Rochefort, một nhà viết báo có ngọn bút rất cay độc để công kích chính phủ, đã từng mắng thàng vào mặt một vị giám quốc bằng một cách khác.

Câu truyện như thế này :

Hồi ấy Rochefort, sau khi đã trốn tránh ở nước ngoài, lại trở về Pháp. Ông về Pháp lại thì lo hết sự cảm tử của mình đối với thống chế MacMahon, bấy giờ đang làm tổng thống. Cố nhiên ông nay không đời nào lại muốn gần anh chàng viết báo công kích giết giết kia. Thế mà, một hôm, đi trong rừng, giữa lúc xe ngựa qua lại rộn rịp, chiếc xe ngựa của MacMahon và chiếc xe của Rochefort phải bị dưng lại, hai bánh xe chạm sát nhau.

Rochefort liền nhún cơ hội ấy, trong 10 phút đồng hồ, chớ sang gọi vị tổng thống kia bằng tên đủ mọi giống chim.

Về sau, Rochefort khi đem câu truyện ấy kể lại cho các bạn hữu nghe, ông ta còn kết luận thêm rằng :

— Các anh phải biết lúc ấy mà MacMahon trả lời tôi một tiếng, chỉ một tiếng thôi, là tôi cũng có thể nhảy xổ lại bấp bộp có chết tươi.

Mirair du Mond

Vài con số

MẤY nhà thông thái chuyên môn lĩnh về công việc làm ăn của nhân quần, xã-hội, đã tìm thấy : một người sống được năm mươi (50) tuổi đã :

Ngủ trong	6.000 ngày (1)
Làm việc	6.500 —
Chơi	4.000 —
Ăn	1.500 —
Ôm	500 —
Người ấy đã ăn :	
Thịt	8.000 cân (kilogr)
Bánh	8.000 —
Nước, rượu	30.000 litres.

Cứ theo thế thì người ta cũng khá khỏe, vì trong 50 năm mà ốm có hơn một năm rưỡi. Chả bù với nước ta. Có người ốm lâu từ năm 30 cho đến 50 tuổi, và đến tình kỳ ra thì trong 50 năm, ít ra cũng có 1,5 năm ốm.

Cadet Recue

Ý nhị ngày xưa



TRONG đời vua Louis XIV có một nhà điêu khắc khá đanh tiếng, nhưng lại bị nhà vua sủng ái quá mức đến nỗi được phong tước đại tể tướng không tra.

Trong lúc nhàn rỗi, để giải trí, nhà điêu khắc đó bèn tạc hình nhà văn nó và, — cái đó đã báo — bác ta tả chân dung nhà văn theo ý riêng của bác ta. Bác ta tả hình đó đầy một vẻ buồn bã, khó khăn, thâm độc, cốt ý cho thiên hạ nhìn thấy đó là một ông Boileau tàn ác, một nhà văn rất độc, trí não rối loạn vì nghĩ đến tập văn trào phúng khố nghệ của mình mà công chúng không ai thèm đọc.

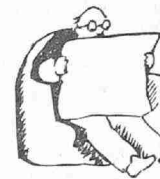
Nhưng nhà văn Boileau có chịu để một điều gì trong sự yên lặng bao giờ đâu

Nên ít lâu về sau, ông cho lưu truyền khắp tỉnh Paris câu trả lời của ông trong một bài thơ rất hay, đại ý nói rằng :

— Thế nào? Người ta vãi vãi, người ta tự giết mình để tìm cho ra cái có tại sao tôi cao có trong pho tượng đó ư? Ồ! các ngài không đoán ra được ư? Ấy chỉ vì tôi thấy bị thế hình một cách quá vụng về.

Almanach Vermot
Đ.V.T.

Một bài học ở một tin vật rất tầm thường



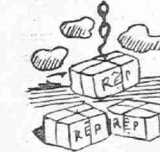
MỘT báo Pháp có đăng tin như sau này : «Tin Vincennes. — Chàng thanh niên Arthur Camillet, làm công nhật, bốn mươi

tuổi, ngụ ở phố Fontenay, bị một cái xe camion cán phải, ở phố Fort. Bệnh tình xem ra trầm trọng, nên người bị nạn đã được chở ngay vào bệnh viện Saint Antoine gần đây để thuốc.

Với người Pháp, tình khỉ va hoạt động, 40 tuổi — mà đầu 50 hay 60 tuổi cũng vậy — còn là tuổi trẻ. Nhưng người Nam mình, với cái tuổi 40, là già rồi và có hết sức làm ra bộ bề vẻ nghiêm trang, để cho già hơn nữa, hình như cho sự trẻ trung là một cái lỗi vậy.

V. H. thuật

Rệp trừ sâu



RÉP là một loại ai cũng phải sợ, thế mà cũng có khi có ích.

Vì một vài người ta nhận ra rằng rệp dùng để trừ nhiều loài sâu cắn hại cây rau có hiệu quả.

Giáo sư Morris đã tìm ra điều đó vì ông đã thấy rệp trừ được một thứ sâu ăn hai những cây ở xứ Giu-đa-đai.

Cũng vì thế, nên muốn cứu những khu rừng ở Giu-đa-đai bị thử sâu trên kia cắn hại, người ta đã bắt hai triệu rệp ở Hung-gia-lợi tải sang Giu-đa-đai.

Nước Hung-gia-lợi rất sản rệp xua này, vì thế đã được một mối tiêu thụ hàng mã trước kia hẳn là không ai nghĩ đến.

Bao giờ mới đến lượt nước mình tải rệp hàng tấn, ra ngoại-quốc bán như nước Hung-gia-lợi? vì bên ta cái số rệp cũng khá nhiều.

(Illustré de P. J.)

BÁO, SÁCH MỚI

Tương-Lai tân báo chính trị và xã-hội do ông Đình-khác-Giao chủ-trương, đã ra số đầu ngày 21 Jan. 1935.

Báo quân 56 Rue des Graines Hanoi Tân-Ngọc, tập thơ của Phạm-huy-Thông In đẹp. Dày 45 trang. Giá 0p40.

Nước hoa nguyên chất

HIEU CON VOI

● 1 lo, 3 gr. 0p20	1 tá 1p50	●
● 1 lo, 6 gr. 0.30	1 tá 2.50	●
● 1 lo, 20 gr. 0.70	1 tá 6.00	●
● 1/2 kilo. 8.30	1 kilo 16.00	●

PHUC-LOI

1 — Paul Doumer — Haiphong

HANOI NAMDINH VINH HUE TOURANE SAIGON	MM. Tchi-Long 43, Rue des Faniers Thien-Thanh Phó Khách Quang-Hung-Long Rue Sarrant Phuc-Thinh 7, Rue Gia-Long Lô-thư-An hĩa Quang-hung-Long Phạm-hạ - Huyền 36, Rue Sazanbala
--	---

GÓP Ý KIẾN VỀ ANH-SÁNG



Của ông Đào-văn-Thiết

TÔI xin gửi theo đây một bài viết ở tạp chí « Lectures pour tous » (1) gọi là giúp ít tài liệu vào công cuộc bài trừ những nhà tối tăm Ánh Sáng. Xin ông nhớ cho rằng bài đó viết từ năm 1901, và ông nên chú ý đến việc giảm, hay miễn các thứ thuế cho những nhà cửa của thợ ở các nước, để sau này xin chính phủ công nhận cái việc ích lợi này và gánh vác một phần cái nhiệm vụ chính của mình. Điều này không có hại gì cho cái trí tư lực của hội, và còn là một cái quyền hội có thể đòi, và phải đòi.

Chúng tôi rất nóng lòng trông cho hội Ánh Sáng mau thành lập, và mong những cô phần của hội sẽ chỉ bán từ một đồng đến hai đồng rưỡi, để những người trong hàng bình dân cũng có thể dự một phần vào cái công cuộc xã hội ấy, và người thợ cũng có thể góp phần mình trong cái việc có ích cho mình. Muốn tránh sự đầu cơ của bọn tư bản, mỗi người sẽ chỉ được mua cô phần theo một số nhất định.

Chúng tôi lại rất thành thực chúc cho hội Ánh Sáng sẽ được thật nhiều người tán thành, và dân Việt-Nam hai mươi năm triệu, chỉ được lấy một phần mười, và mỗi người chỉ một cô phần, hội cũng sẽ có tiền để bắt đầu làm việc ngay.

Đào-văn-Thiết, (Hanoi)

Của ông Nguyễn-giang-Nam

ĐƯỢC báo Ngày Nay về mục hội Ánh Sáng, tôi hết sức hoan

(1) Nhà báo sẽ dịch và đăng sau.

nghe. Tôi mong cho những người nhiệt thành nên sắp đặt thế nào cho mỗi tỉnh trong Trung-Nam-Bắc đều có chi nhánh của hội Ánh Sáng. Theo ngụ ý tôi thì nên thương lượng với nhà cầm quyền giúp sức (lẽ có nhiên) hoặc về việc xin đất nhà nước khỏi các sắc thuế, hoặc khi cần dùng cây gỗ khỏi thuế kiểm lâm, ấy là nói nơi thành thị, còn như việc trong thôn quê, thứ nhất với mấy bác làng thì phải cần thân hơn, là phải có lệnh, có phép của nhà cầm quyền về việc xin đất làng để dựng nhà mẫu, hoặc về việc có động ích lợi cho hội Ánh Sáng.

Hội trung ương ở Hanoi nên đặt một thứ « carte » để phát cho hội viên nào vào hội, từ thành thị chỉ thôn quê khắp nước Nam, mỗi năm in mục lục để cho ở, nghề nghiệp của mỗi hội viên để họ được biết nhau, giao-thiệp với nhau.

Những hội viên của chi nhánh mỗi tỉnh nên kiếm cách để mỗi tháng làm một cuộc diễn thuyết về sự ích lợi của hội Ánh Sáng, có động cho mỗi làng có được ít nhiều người vào hội Ánh Sáng, v.v...

Tôi là tiểu thương gia, nên tình tôi có chi nhánh của hội Ánh Sáng, tôi xin giúp sức theo sự tôi.

Thứ nhất người nào vào hội Ánh Sáng có lòng sốt sắng với hội về các thứ hàng tơ, lụa, vải mà người ấy cần dùng về việc ăn mặc cho vợ con, tôi xin hân rê đặc biệt.

Tôi tự biết đời đến nay, thấy dân mình đói nát, nghèo khổ, tôi thấy xót ruột hết sức.

Nguyễn-giang-Nam (Nha-Trang)

Của ông Hồ-văn-Khuê

NÚC ta tuy đã già nửa thế kỷ sống với văn minh thái tây, nhưng dân quê vẫn sống trong bóng tối, cơ cực. Hiềm một nỗi, chính những người có học thức, một số đông, hơn họ cũng không bao nhiêu. Thân hoặc, nếu ai có sáng kiến gì muốn đem ra thực hành cũng vì thời cuộc mà tiêu diệt, hoặc mai một. Cái đó cũng bởi ta không có ý chí, không có một tâm niệm tha thiết xu hướng theo một định kiến, công tâm, đem sức lực ra, chống chọi mọi trở lực để tiến hành cái nguyện vọng của mình.

« Ngày Nay » vừa cho lan ra một phong trào rất có ích, lại rất đáng cho ta nhiệt thành giúp một tay vào công cuộc có động để mục đích chóng thành.

Bất cứ một việc gì, bao giờ cũng nhờ ở sức mạnh của đoàn thể. Cái sáng kiến bài trừ những nhà « hang lỗ » của báo « Ngày Nay » chủ trương. Lẽ tự nhiên, các đoàn thể mà chúng tôi muốn nói là « các báo ở Đông-dương ».

Nhưng tại sao chúng tôi chỉ muốn có đoàn thể báo giới ?

Ở nước nào cũng vậy, cơ quan ngôn luận lúc nào cũng mạnh, và lẽ rất tự nhiên, nó là tiếng loa truyền những ý tưởng được dân chúng tin cậy nhất. Và lại, việc có động cũng dễ dàng. Chúng ta cứ theo cách mà độ trước nhiều báo đã xướng lên, lúc được tin phải bỏ điều tra sắp sang.

Vì dậm đường cách trở, các ông trong Tự lực văn đoàn, hoặc khi hội Ánh Sáng đã thành lập, không thể đảm đương cả một việc

lớn lao, đừng những nhà « Ánh Sáng » khắp trong nước.

Hiện giờ ở Nam-kỳ đã có hội Báo giới liên hữu, chỉ trừ Bắc-kỳ và Trung-kỳ thôi. Muốn cho được có sự chia rẽ Trung-Nam Bắc, liền đoàn báo giới phải họp lại một.

Nhưng (đáng tiếc thay !) nếu chờ cho đến ngày liên đoàn báo giới Việt-Nam thành lập thì định trẻ cả công việc. Vì đây là một vấn đề cần thiết, làm sớm được ngày nào càng hay. Vậy các báo hãy cùng nhau tạm thời liên hợp. Mỗi báo phải một đại biểu để một chi nhánh riêng, ví như Trung-kỳ thì ở Huế, Bắc-kỳ ở Hanoi và Nam-kỳ ở Saigon.

Nhà hội Trung ương sẽ chia việc cho mỗi chi nhánh. Rồi chi nhánh sẽ có động, diễn thuyết từ thành thị đến thôn quê trong khoảng đất của mình, và tổ chức các cuộc vui như chợ phiên, thể thao, hát, kịch, ... để cho đồng tiền được đổi dào.

Nhưng bước đầu tiên trong công cuộc tiến hành sẽ theo cái sáng kiến của ông Phạm-Tá đã đăng trong « Ngày Nay ». Vì đó là một ý kiến rất nên áp dụng, giữa lúc hội chưa có qui.

Chúng tôi có lời nhắn cùng làng báo : Trước khi nhúng tay vào làm một việc công ích như việc này, anh em nên bỏ hẳn những mối thù hận nhỏ mọn, để gây lấy cái tình liên lạc, đồng tâm. Có thể, trong lúc cùng nhau chung đuổi một quan niệm, cái nguyện vọng của ánh sáng cho dân quê sẽ hoàn toàn rực rỡ, lung bùng trên con đường tiến tới.

(Hồ-văn-Khuê Huế)

PHÒNG TÍCH



Thuốc hay nổi tiếng khắp Đông - Dương

GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LÂM

Khi đầy hơi, khi tức cổ, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vô bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua), thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hờn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỗi một, buồn bã chán tay, bị lở nám sắc mặt vàng, da bụng đầy. Còn nhiều chứng thường không kể xiết

MỘT HAI LIỀU THAY ĐỂ CHỊU HOẶC KHỎI NGAY

Liều một bận uống

Op20

Liều hai bận uống

Op40

VŨ-ĐÌNH-TÂN Ấn-từ kim-tiên năm 1926 — 178 bis Route Lachtray, HAIPHONG

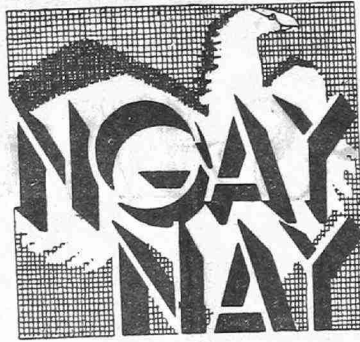
Đại-lý phát-bán toàn tỉnh Hanoi : AN-H, 13 hàng Mã (Cuivre). Đại-lý phát-bán khắp Đông-dương : NAM-TAN, 100 phố Bonnal, HAIPHONG

Có linh 70 Đại-ly, HANOI và khắp các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KY

CONFETTIS — BOULES — SERPENTINS — COTILLONS

Haiphong — NAM-TAN Agents 100, boulevard Bonnal Gèneraux

Hanoi — AN-HÀ 13, rue du Cuivre



GIA ĐÌNH

TRUYỆN DÀI của KHÁI-HƯNG



A III
 N ngồi học luật. Đã mấy hôm nay, tối nào cũng vậy, vừa ở khách sạn vừa là chàng cầm đầu học cho tới một giờ khuya, có khi gần sáng mới đi ngủ. Rồi sau khi chợt mắt được độ vài giờ, chàng thức dậy, lại vớ lấy quyển sách, cầm cụi đọc cho tới giờ ăn. Chỉ còn non nửa tháng đã đến kỳ thi ra mà chàng chưa học hết chương trình.

Dưới ánh cây đèn điện đứng có chụp rãnh máng, An chỉ trông thấy lờ mờ những gióng chữ đen gạch xanh, gạch đỏ. Chàng cúi kính gập mạnh và cảm vệt xuống giường tập bài học đánh máy đồng thành sách, rồi ra ghé sách đủ nằm nhún nhảy, mắt lim dim muốn ngủ.

Nhưng chàng lại đứng dậy ngay ra vớ quyển sách, mở vội tới trang đương đọc bỏ dở, rồi cầm sách vừa đi đi lại lại trong phòng, vừa lầm nhảm. Ý chừng làm thế cũng không chống nổi sự mỏi mệt nó để nặng trĩu lên mi mắt, nên lần thứ hai, An vứt sách xuống giường, lại ghé ngồi ôm đầu suy nghĩ: « Hừ! mình học khô sơ thế này để làm gì?... Để chiều lòng một người đàn bà? Chàng phá lên cười đến nỗi gần tỉnh hẳn, và nghĩ tiếp: « Mà người đàn bà ấy thì bị ta lừa dối một cách tàn nhẫn, khốn nạn... Trong gần ba năm nay xa cách vợ, ta có không biết bao nhiêu là tình nhân, có khi lại mắc bệnh xấu xa nữa. Cái tình yêu của ta thực cũng là

Chàng lại cười: « Thì mình còn yêu đâu, kia chứ? Hay nếu còn tình yêu thời chỉ là sự cố gắng chiều nhau để khỏi làm rầy nhau, để khỏi phải bỏ nhau... Vì có lẽ bỏ nhau còn khó chịu hơn là chịu khổ ở với nhau. Nhưng Nga? Liệu Nga có nghĩ thế không? »

An nhớ lại những hôm bắt gặp Nga ngồi khóc ngấm, vì biết chồng có ngoại tình: « Nga thì chắc còn yêu mình, hay ít ra cũng yêu cái mình hiện thời, cái mình đương làm theo mệnh lệnh, của Nga. Phải, Nga còn ao ước gì hơn nữa? Bất chồng đi học, thì chồng đã đi học. Chồng có ngoại tình, chồng mắc bệnh, cái đó là cái phụ ». An cười cằng to. Tập bài học

để mở chọt kéo An tới sự thực hiện. Và những tình tình phức tạp rối loạn vụt biến hết để nhường chỗ cho một tình tình mạnh hơn: lòng hiếu thắng. An hãy còn tức tối về cái kết quả kỳ thi lên năm thứ ba. Nhưng cầm quyển sách, nghĩ đến học, chàng lại thấy mỏi mệt, hai mắt muốn nhắm nghiền.

An thở dài, sắp sửa bếp cồn để đun nước. Đêm đã khuya rồi, chàng không muốn làm rầy thẳng Tý và gọi nó ẵm ẵm người ở nhà dưới thừ giấc.

Nhìn ngọn lửa xanh cháy dưới cái ấm sắt nhẹ, ý nghĩ chàng lại liên miên tới ý nghĩa của sự sống, Sống để mà vui, để mà hưởng hạnh-phúc, nhưng chàng cảm

thấy chàng chỉ sống để mà chịu khổ, cái khổ không đáng phải chịu. Như thế há không phải vì chàng quá nhu nhược, không có lòng quả quyết sống theo quan niệm của mình?

Một tờ báo hàng ngày mở đặt trên bàn, tờ báo chàng mua ban chiều khi rời hàng cơm trở về nhà. Ủ-ôi, chàng mở đọc mục việc vặt. Gần một trang đầy những tin quan lại thẳng chuyền, và ngẫu nhiên mắt chàng để vào mấy chữ tên « Đặng-dinh-Việt ». Tô mò, chàng xem ngược lên, thì ra người anh đồng bao của chàng được thăng tri huyện hạng nhất.

Bất giác An mỉm cười, thầm nghĩ: « Cái tin này sẽ làm Nga ăn mất ngon, ngủ mất yên trong mười hôm ». Và chàng nhảm ôn lại bức thư Nga gửi cho chàng hồi năm ngoái, để báo tin Việt bị dân kiện, rồi bị đổi đi bất khác. Chàng lầm bầm: « Một tin mừng! Nhưng nay thì là một tin buồn! »

Chàng không khỏi nghĩ đến tương lai, cái tương lai trong hoàn cảnh của chàng: « Ủ, rồi mình cũng ra làm quan. Nhưng ra làm quan thì tâm hồn mình liệu có thể đổi khác đi không? Hành vi, tư tưởng của mình liệu có thể đổi khác đi không? Nhất là mình có sẽ bị đảo kiện rồi được thăng chức luôn không? »

An mỉm cười vì chàng cảm thấy tư tưởng của chàng không những chưa chất, mà lại hình như có nhiệm vụ ghen ghét: « Hừ! mình ghen ghét? mình hóa đàn bà mất rồi chàng? »

Sau tiếng « chắc! » An đứng dậy lục hộp giấy, lấy một tờ giấy viết



thư. Chẳng toan viết một bức thư chúc mừng gửi cho anh rẽ để tự tỏ với mình rằng không khi nào mình lại ghen ghét như mình tưởng lắm. Nhưng viết được một câu, thấy lời văn nhạt nhẽo và chẳng thành thực chút nào. An lại xé vụn tờ giấy vứt vào sọt.

Ấm nước sôi phụt mạnh hơi ra vòi, và nâng bật cái nắp lên, An vội đẩy cái hoa sen lại cho ngọn lửa bé bớt, rồi sửa soạn pha cà-phê.

Năm phút sau, quên cả học lẫn viết thư, An ngồi hút thuốc lá lơ đãng nhìn những giọt nước đỏ chảy thông thả từ cái lọc xuống cốc. Chẳng có cái cảm tưởng lơ mơ rằng mỗi giọt nước là một ngày của chàng rơi vào ký vãng mà tiêu tán đi. Nhận thấy tư tưởng ấy hơi sáo và không thành thực, An bĩu môi như để tự chế nhạo mình.

Có tiếng gọi cửa buồng thang gác dưới nhà. An chau mày nhìn chiếc đồng hồ đá xanh: kim trở mười hai rưỡi. Chàng nghĩ thầm: « Quái! ai mà đến chơi khuya thế này? » Tự nhiên chàng nghĩ ngay đến Xuyên: « Con bé thế thì thôi, mình đã bảo gán tới ngày thì rồi, để cho mình yên thân mà học. »

Chàng toan xuống thang ra mở cửa để mắng cho tình nhân mấy câu tàn tệ. Nhưng vẫn đi liền với tiếng đập, những câu gọi gắt gông mà An nghe không phải tiếng Xuyên, không phải cả tiếng đàn bà nữa.

Bực tức đến nỗi quên giữ gìn đối với người cùng thuê chung nhà, An rầm rộ bước xuống gác, rồi vào buồng cầu thang lay mạnh thùng nhỏ:

— Tý! Tý! Mày ngủ như chết thế à?

Tý ừ ừ mấy tiếng, rồi ngồi dậy vươn vai.

— Tý, mở cửa.

Người đứng ngoài nhận được tiếng An, liền gọi:

— Anh An, mở cửa cho em với.

An cũng nhận được tiếng Hạc, người em đồng hao.

— Chú Hạc đây à?

Vừa nói, An vừa vội vàng mở cửa. Hạc giờ tay bắt tay An. Rồi hai người yên lặng lên gác. Đoạn có truyện quan hệ xảy ra trong gia đình Hạc, — vì chàng như luôn luôn ngơm ngớp lo sợ cho gia đình hết thấy mọi người, —

An buồn rầu hỏi:

— Sao thế, chú?

Hạc còn cố giữ gìn che đậy, tuy mặt chàng tái xanh, hai mắt sáo hoảm, — đó không phải là những chứng triệu của một tâm hồn bình tĩnh, sung sướng.

— Không, có sao đâu? Em về Hà-nội, đến chơi anh, thế thôi.

An mỉm cười:

— Thế thôi? Càng hay... Chú

uống cà-phê nhé?

— Cám ơn anh, em vừa uống.

— Cám ơn gì nữa?

Vừa nói An vừa tra cà-phê vào cái lọc, pha chén nữa. Hạc để mặc anh rẽ, không ngăn cản.

— Chú ăn cơm ở khách sạn?

— Vâng.

— Rồi đi xem chớp bóng?

— Chú có điều gì tư lự?

Hạc ngồi im mấy giây rồi buồn

rầu bảo An:

— Em khổ sở thực, anh ạ. Có lẽ chúng em đến phải ly dị.

— Ly dị? Chú điên?

An nghĩ đến ái tình nồng nàn,

thành thực của Hạc và Bảo,

không khỏi lấy làm kinh ngạc:

— Đầu đuôi ra sao thế, chú?



— Vâng (tuy Hạc chẳng đi xem gì hết).

— Chiếu phim gì đấy, chú?

Thấy Hạc lúng túng, An biết rằng chàng nói dối, liền đánh trống lảng hồ:

— Đợt rầy tôi bận học thì, thành thử chẳng biết mặt mũi một nhà chớp bóng nào cả. Chủ tình ngày đêm dán mắt vào quyển sách luật còn đi được đến đâu?

— Anh sắp thi?

— Còn có hai tuần lễ nữa. Mệt nhọc quá, chú ạ. Chú bỏ trường thuộc về trông coi đồn điền thực phải.

— Anh tình ở đời biết thế nào là phải? Chẳng qua ai ai cũng làm liều, may ra thì sung sướng, chẳng may ra thì khổ sở.

An cười:

— Nhưng chú thì may ra lắm rồi.

Câu trả lời của Hạc là một tiếng thở dài, khiến An dăm dăm nhìn chàng, thương hại:

— Chỉ có một việc nhỏ nhen thôi, anh ạ, thế mà Bảo làm rầy tôi hơn một tuần lễ nay, rồi dọa ly dị. Chiều hôm nay tôi bực quá bỏ nhà ra đi liền... Tôi định không về nữa.

— Hừ! cô Bảo tốt, nhưng nóng tính, tôi vẫn biết, mà chú cũng vậy.

Hạc kể lại câu chuyện xảy ra cho An nghe:

Trong đồn điền có một người tá điền nhà đông con. Một hôm con gái người ấy đến áp xin thuốc sốt rét, nói cha nàng và ba đứa em nhỏ đều ốm nặng. Hạc vẫn thường săn sóc tới những người làm trong đồn điền và vẫn tích sẵn kỹ-ninh để phát cho họ. Nhưng chàng không biết rõ bệnh trạng mấy người ốm kia, liền bảo Ngái — tên người con gái — đưa về nhà. Rồi chàng lái xe ở tổ lấy, cùng đi với Ngái.

Bây giờ Bảo ngủ trưa không biết. Lúc thức giấc không thấy

chàng, nàng hỏi thì người nhà trả lời rằng ông chủ đi ở tổ với Ngái, con gái bác hai Kế.

Hạc trở về, Bảo hỏi đi đâu, chàng đem sự thực ra thuật lại với vợ, nhưng Bảo yên lặng cười mát, trong lòng ngờ vực. Hôm sau, Ngái lại đến xin thuốc. Bảo thấy nàng xinh đẹp thì lòng ngờ vực càng như dầu sôi, như lửa cháy.

Thế là nàng bắt đầu rầy vò, cắn rứt chồng. Hạc nói:

— Bảo vô lý quá, anh ạ, ai lại đi ghen với con một người tá điền?

An mỉm cười:

— Nhưng con người tá điền lại xinh đẹp!

Và An vờ nghĩ đến bọn tình nhân của mình.

— Tôi nói thế nào, tôi thế thế nào, Bảo cũng không tin. Bảo cứ nhất định cho rằng tôi bậy bạ, cho rằng tôi... tôi chim con gái người tá điền. Anh tình thế thì có vô lý không?

— Vậy bây giờ chú định xử trí ra sao?

— Tôi cũng chẳng biết nữa. Bảo nhất định đòi ly dị thì tôi cũng liêu.

An vẫn mỉm cười:

— Phải, khi hai người không yêu nhau nữa, không thể ăn ở với nhau được nữa thì chỉ còn một cách: ly-dị. Nhưng tôi hỏi, chú nói thực nhé: chú còn yêu cô ấy nữa không?

Hạc ứa nước mắt, không đáp.

— Nghĩa là chú vẫn yêu vợ lắm, phải không? Mà nếu tôi hỏi cô Bảo thì chắc cô cũng không thể trả lời được, nghĩa là cũng yêu chứ. Vậy thì việc gì mà ly dị?

An cười to, nói khôi hài:

— Chú tình trong gia đình nào lại không có khi số sạt bất địa.

Chàng im bật, vì chàng chợt nghĩ đến gia đình của mình.

— Tiếc rằng tôi bận học thì gấp quá, nếu không mai tôi sẽ lên đồn điền với chú thì êm thắm ngay.

— Khó khăn lắm, anh ạ. Bảo ngày đêm chỉ khóc.

— Nhưng chú, thì chú cứ cười đi, không sao đâu. Cà-phê được rồi đây, mời chú xơi cho ấm bụng, còn việc... việc ly-dị của chú thế nào cũng xong.

Hạc kinh ngạc:

— Anh khuyên chúng em ly dị?

— À lại khuyên đại đột thế?

Tôi sẽ đánh giày thép cho nhà tôi lên ngay, rồi đi đồn điền thu xếp việc gia đình hộ chú.

Hạc sung sướng ửng cạn chén cà-phê, rồi để An ngồi học, chàng lại giường, nằm vật ra ngủ. An ngắm nghĩa em rẽ, thờ dài nói:

— Gia đình!

(Còn nữa)

Khái-Hưng

CẢNH NHÀ AI?

Một gia-đình chồng ham mê
khiêu-vũ, vợ không sớm học
nhảy ngay, tức là tự mình phá
hạnh - phúc của mình vậy.

J-DOD khiêu-vũ-sư số 12 phố Nguyễn-Trãi (cạnh bãi hàng Da) Hanoi

MỘT NGƯỜI ỒM

TRUYỆN NGẮN của ĐỖ ĐỨC-THU

BÁT thuốc đã gần nguội, làn khói lên mỏng mảnh, yếu ớt. Cửa màn vật một bên: trong giường một người nằm chầm chân kín. Gian buồng yên lặng, tối tăm, chỉ có chút ánh sáng nhạt xuyên qua những kẽ vách và các đầu kèo, sát mái lá.

Cánh cửa gỗ sang gian bên rít một tiếng nhỏ rồi quay ngang: một bà cụ già bước vào. Trông thấy bát thuốc và chén nước để cạnh, bà cụ ngạc nhiên:

— Ô hay, con chưa uống thuốc à?

Cái chân tung lên, người thiếu niên thò đầu ra. Thấy mẹ, chàng mỉm cười, lị khụy tay trái xuống giường, cố giọng dầy:

— Con mệt quá, ngủ thiếp đi mất, mẹ đừng uống.

Chàng cầm lấy bát, nhắm mắt uống một hơi hết nước thuốc đen nghịt và đắng. Bà cụ nhìn con, nét mặt chứa chan vẻ âu yếm và thương xót, rồi cất tiếng nói nhỏ và run, vừa vì tuổi cao, vừa vì cảm động:

— Trông người con hôm nay đã khá chưa?

Muốn làm vui lòng mẹ, thiếu niên trả lời:

— Con đã thấy bớt. Ít nóng; miệng cũng đỡ khô.

Bà cụ đặt lòng bàn tay lên trán chàng:

— Con nết lành dưng cho chồng khỏe, tưng con yếu lắm. Sáng ngày cụ lang bảo vì con suy nghĩ quá, ngoại cảm ỉ, mà nói thương thì nhiều. Cụ lang lại bảo người ở con yếu lắm, phải giữ gìn cẩn thận phòng bệnh ho.

Người thiếu niên lại cười. Nu cười trên cặp môi nhợt, trên bộ mặt gầy, xanh, không khác gì một lia năng cuối chiều mùa đông: nhạt nhòa và yếu đuối.

— Con có lo nghĩ gì mà bảo nói thương? Cụ lang nói nhảm đấy, mẹ đừng nghe. Rồi mẹ xem, chỉ mới, qua là con khỏi. Con sẽ ăn uống thật nhiều là lại người ngay.

Nghe con nói giọng chắc chắn, bà cụ cũng hơi yên lòng. Nhưng trông đồng sách viết ngắn ngang ở chân giường, bà lại dần dần nét mặt:

— Con hãy nghĩ xem sách, lúc khỏi tha hồ mà xem. Để thường ợ ợ thế nà óng lang bảo nói thương đấy. Cũng đừng hút thuốc lá nữa, thuốc lá rảo, hại phổi lắm.

— Không, con có hút đâu?

Bà cụ không nói lại, tay thấy găm giường dầy những mẩu thuốc thừa. Bà quá thương con, chỉ khuyên mà không nỡ cấm. Biết rằng sách làm mê trí chàng, mà bà cụ không có can đảm cắt đi. Đã nói lần, bà xếp cả sách vở, ôm bỏ vào hòm. Nhưng thấy cặp

ôm, cơn đau thỉnh thoảng cũng dễ chàng được yên chỗ lất. Những lúc ấy, bao nhiêu sinh khí trong người như dần cả vào khối óc. Chân tay đã mỏi mệt như chết, trí não chàng làm việc rất mạnh. Chàng thu hết ý nghĩ vào những câu thơ của Nguyễn Du, Ôn như Hầu, Muses hay Samain.

xuống giường.

Một cơ nữa làm chàng hay xem sách, là cảnh trời lạnh lẽo và buồn lênh. Luôn mấy hôm, trời mưa thì sụt, sương mù không mấy lúc lên khỏi ngọn tre. Trời rét sớm. Mờ cuối thu mà thỉnh thoảng đã có cơn gió lạnh. Chàng thường im lặng nghe đều hầu rít, hay tiếng cú ban đêm. Chàng thấy buồn: cái buồn bao bọc chàng như một cái vòng vô hình, nó ngấm vào không khí thở, vào quần áo mặc. Chàng thấy buồn lại khó chịu hơn là ốm. Thân thể đau đớn, tâm trí mỏi mệt, người ốm thường không nghĩ gì, họa chàng nghĩ đến cái chết. Lúc buồn, mình còn đủ cả tâm trí, nhưng không biết làm gì, vợ vẫn bực tức mà không ra khỏi vòng nặng nề.



Bưng mắt dày, chàng thấy mờ lia năng nằm trên đỉnh màn. Chàng hơi ngạc nhiên, vì lâu nay chưa được thấy. Tia nắng dần chéch xuống: chàng đoán mặt trời đương lên. Kòi ở kê vách, ồ khe cửa, vô số những mũi tên nắng đâm thẳng vào buồng. Trông ánh sáng nhầy nhớt muốn nglinh vào nhỏ li ti; một tia chiếu ngay vào đầu giường, vẽ hình một đồng hào lớn. Chàng giật tay mình dậy, hình tròn nhảy lên lưng bàn tay, như muốn đưa rớt với chàng.

Thấy dễ chịu, chàng khoác áo ra ngoài, người nhà đi vắng cả. Chàng cố sức kéo chiếc ghế mây dài ra hiên.

Mặt trời đã cao, ánh nắng làm chói mắt. Chán trời một màu xanh đục vì sương mù buổi sáng chưa tan. Mây đen mây bị gió đuổi gập, bay vội về phía tây-nam. Lá cây, ngọn cỏ, còn đọng sương mờ ban đêm, lấp lánh dưới ánh nắng; một đàn chim sẽ đua nhau trên cánh tay làm rơi những giọt nước cuối cùng.

Người thiếu niên thấy ấm áp, tuy nhiên lúc phải rùng mình vì những hơi gió vô tình. Chàng tìm tìm đôi mắt, nhìn mặt trời như một người bạn thân, vẫn mong nhớ mà tâm mới gặp. Chàng bỏ áo ngoài cho da thịt tắm ánh nắng. Khi nóng ngấm vào chân tay, làn khắp người rồi lên cả trái tim. Những thứ thị bị co quắp trong mấy hôm nọ ra, máu chạy mạnh và đều. Chàng quên hẳn bệnh, tưởng như có thể vùng chạy ra

mắt van lên như thất vọng của con, bà lại đề ngay thìa khóa dầy. Rồi đồng sách lại xuống cả đầu xuống.

Vì chàng rất ham đọc sách, đọc sách cũng cần cho chàng như ăn uống. Chàng không hiểu sao nhiều người, vào hàng trí thức, có thể sống không sách được. Trong lúc

Cùng với lớp văn học, người bạn thứ hai của người tra đọc là điển thuốc lá. Chàng có một gói dầy dưới đầu giường. Chàng chăm hút. Khói thuốc mờ mờ quyện trong màn, óc chàng mới dần. Chàng vẫn xem, vẫn hút, chờ cho một cơn sốt vùi chàng vào trong chăn, dần chiếc than gầy yếu

NGƯỜI ĐẸP

Ái chà mua các hóa chất làm cho da trắng mịn, tươi, tóc dài.

nhóm tóc đen, hàng mi và hạc kim, tóc rụng, tóc mọc, rụng lông, gàu, tã nổi lưng ngứa, mi và mắt, nốt ruồi, hạt cơm, giảm má, tàn nhang, trứng cá, sọc, vết, sần, sây, sẹo, mụn, sơn, răng trắng, thuốc móng tay, chân, phấn, kem, brillantine, chỉ-tô, nước hoa, thuốc bôi nữ và răng đen đánh trắng và vân... toàn hạng đặc biệt. Xả giới tính hóa giao ngân rất tiện. Hỏi gì kem tem trả lời

Thuốc trẻ lại 3.00 một hộp
Biểu hiệu CON HÉN (Oyster)

Leçons gratuites de massage, massage, etc...

Manieres de beauté anglaises

Bán và chữa hội tại Mỹ-viện AMY, 26 phố hàng Than Hanoi
HAIPHONG gửi bán tại 100 phố-Bonnal

ngoài, lẩn lộn trên bãi cỏ với ánh nắng.

Người thiếu niên cố tìm tiếng nó là cánh trời đất và tâm hồn chàng lúc ấy. Chàng loay hoay xếp tiếng chữ, tiếng câu trong óc, nhưng đều thấy nhạt nhẽo, yếu ớt, không bút nào tả được một tia nắng, một buổi sáng rực rỡ, hay một hơi gió lướt trên da.

Dưới sân, con vên dương yên lặng phơi mình. Thành thạo nó giờ chân lên gấu dậu và dũi bộ lông xù; bụi bay ra như khói. Con vật giữ một tiếng nhỏ, ve vầy dưới chày ra công. Bà cụ đi về, ông lang theo sau. Thấy chàng nằm ngoài hiên, bà hoảng hốt vô cùng.

Ông lang yên lặng xem mạch, nghiêng đầu, ghé cổ nghe máu chảy và làm nhăm nhăm tiếng má chàng chẳng hiểu gì.

Sau cùng, ông sửa lại chiếc kính trên sống mũi, nhắc chén nước chè nóng:

— Mạch câu hôm nay vững lắm. Không việc gì, chỉ vài tháng nữa là khỏe.

Dáng vui vẻ hiện trên nét mặt bà cụ.

Ông lang tiếp:
— Nhưng phải kiêng, không được ra hè phơi nắng nữa.

Trên mặt là, chiếc đồng hồ báo thức hết giây dừng im lìm, mấy cái kim chơ không nhúc nhích. Chàng đã biết nhưng cũng để mặc. Trong lúc ốm, chàng không muốn thấy cái biểu hiệu của thời khắc qua. Va lại, những đêm dài khó ngủ, không gì buồn tẻ bằng phải nghe những tiếng nhỏ, va đều, tách tách bên tai, dai dẳng, đều đều làm chàng phải khó chịu, bực tức. Sáng hôm nay chàng hơi vui, vì đêm qua, giấc ngủ được yên tĩnh, ngon lành, không bị những ác mộng quấy nhiễu. Con sốt cũng không thấy đến. Chàng muốn quanh mình, mọi vật đều có vẻ hoạt động. Chàng với chiếc đồng hồ lên giây: những tiếng tích-tắc đều đặn lại chiếm lấy gian buồng.

Chàng mong cho bà cụ đi thăm đồng để được ra ngoài. Chàng đoán cảnh tượng bên ngoài đầy những ánh sáng và màu tươi. Từ lúc được coi những phim ảnh màu, những cảnh rực rỡ trên màn ảnh, chàng mới để ý rằng môi vật quanh mình đều có một màu riêng, tươi hay nhạt, lộng lẫy hay kín đáo. Nhưng màu nào cũng có vẻ đẹp riêng và nhiều khi ánh sáng mặt trời gợi thêm cho một vẻ huyền ảo, mà mắt người thường không thấy.

Bà cụ vừa đi khỏi, chàng đã ra nấp chỗ hôm trước. Chàng chăm chú thuốc lá, thấy điều thuốc có vị hơn mọi ngày. Chàng nằm, nghĩ mãi. Lâu dần thấy đầu hơi nặng,

và như ánh nắng ngấm vào nhiều quá, đã thấy rai rồi người nóng rơn. Cảnh vật hơi mờ. Mắt chàng thành hoa. Những bông hoa trắng ở bãi cỏ xanh bên cạnh, rung rinh như tan khắp mọi nơi, rồi rớt rạt như từng lớp sương mờ. Chàng

gian đó, xây ra những truyện gì. Trong lúc mê man, chàng chỉ mang mộng như có người gọi lên chàng rất to và một cách rất gấp, rồi ai ôm chàng vào giường. Một lúc sau, một người cầm tay chàng, và tiếng ảng lảng vang vang. Chàng hơi

nhức má không nổi, chán tay chóng như không còn là của chàng, và nó không theo ý muốn của khối óc nữa.

Neuchêl thất 2... câu thơ hỏi làm người thiếu niên vô cùng sợ hãi. Đột nhiên, chàng như trông thấy thân chết đứng rình ở góc buồng, đó xuong trắng bạch nổi lên lên trong xô lũ, cái lưỡi hái sáng quắc làm lăm trong tay. Thân chết như nhe hai hàm răng cười gằn, và sắp sửa khoa tươi hái vạt đứt đời chàng. Chàng rên lên một tiếng rất thê thảm, giọng kêu van, cầu cứu. Rồi chàng nhắm nghiền mắt để tránh cái hình ảnh ghê ghớm đó. Trong trí chàng, thân chết và lưỡi hái lại rõ rệt hơn...

Thiếu niên hoảng hốt, trán đầm mồ hôi, tay người chàng vẫn lạnh giá dưới hai chiếc chân bồng. Lần đầu tiên cái chết đối với chàng có một ý nghĩa không khập. Lúc mạnh, thành thạo chàng cũng có nghĩ đến, nhưng ý nghĩ đó không chiếm cứ được tâm trí chàng; nó tan ngay vào những công việc hằng ngày.

Một bọn thợ gủ leo sào ngoài đường đi. Họ nói truyện vui về, hình thành những tiếng cười cười ròn rã. Người thiếu niên thờ dãi, nghĩ đến bọn què mùa, thuyên thợ, những bắp thịt lùn, những màu da xám nắng. Cái sức khỏe trước kia chàng cho là vũ phu không thiết đến, thì nay chàng thấy thêm thường. Chàng sẵn lòng đem hết cả tư tưởng hoài bão một đời mà đổi lấy, miễn là được sống.

Được sống! thờ không-khí, đi lại trên đường, ăn, uống, ngắm phong cảnh, cho cá đến vui, buồn, đau, thương; trong lúc này chàng thấy mỗi việc gì có một cái thú mà hẳn. Chàng lại những việc đã qua, chàng cũng thấy mỗi việc có một cái thú riêng, cái thú của một người mạnh khỏe, yêu đời.

Như muốn trêu cợt người ốm một cách độc ác, giữa lúc đó những tia nắng buổi chiều số nhao chiếu vào buồng. Người thiếu niên trần trôn nhìn ánh nắng, rồi con mắt lại đổ đưa ra khắp các vật quanh mình, tỏ ý hết lòng mến tiếc. Chàng cố giờ tay ra ánh nắng: cánh tay không nhúc nhích. Chàng muốn thở một hơi thật mạnh, cho không khí tràn ngập cái ngực lép kẹp để hít lấy, để nú lấy sự sống ở quanh mình; đờm đưa lên nghẹn cổ. Hơi thở ra nóng như ở trong một cái lò than. Hình ảnh sự chết vẫn cười gằn. Người thiếu niên cắn chặt lấy môi, rít lên một tiếng thê thảm: « Chết thật ư! », rồi nước mắt từ từ ứa ra dưới con mắt, chảy thấm ướt cái gối bông, làm lo ướt sũng chỉ đỏ lẩn trong áo gối.

Đỗ-đức-Thu



ngạc nhiên vì con nhỡ rờ rang:
— Khó lắm... Tôi cũng hết sức, nhưng phải bí thì... (kể đến tiếng ba mẹ, nhưng nhỏ quá, và có tiếng sụt sịt de lên). Khó lắm! Phải lại!
Hai câu đó chắc chỉ vào chàng, vì chàng đã không nghe lời ông lang, ra nằm phơi nắng lúc bệnh chưa khỏi hẳn.

Khó lắm! người thiếu niên riêu riêu, nghĩ đến cái chết, vì có lẽ chàng không qua khỏi được. Chàng thấy mình yếu quá, nhìn cánh tay cứng và đét như cành củi khô; có

Người ít thiếu niên gủ mấy ngón tay xuống chiếu, mắt ngơ ngác đưa nhìn mọi vật quanh mình, và gì cũng có vẻ mới lạ. Chàng không rõ đã lịm đi bao lâu, và trong thời

Cùng các nhà buôn

Bản hiệu đem nhập-cảng trước nhất vào xứ Đông - Pháp nghề dệt áo tricô; mở đã lâu năm, có đủ các thứ máy móc tối tân mua bên Pháp và Đức, kinh-nghiệm nhiều nên bản hiệu chế ra nhiều kiểu áo mới rất thanh-nhã và hợp thời.

Áo sợi (coton) cũng như áo laine đều dệt và may rất kỹ lưỡng, nên áo của bản hiệu bao giờ cũng đẹp và bền.

Áo CỤ-CHUNG nổi tiếng là tốt, đẹp không kém gì hàng tây, được Quốc-Dân hoan-nghênh. Gân dầy có nhiều kẻ bắt chước tên hiệu và kiểu áo, xin các ngài nhận kỹ kéo lâu, cũng mất đồng tiền mua, phải hàng xấu chóng rách.

Mua buôn, mua lẻ xin lại chính hiệu CỤ-CHUNG số nhà 100 phố hàng bông Hanoi. CỤ-CHUNG

M**U'****A****TRUYỆN NGẮN của SOMERSET MAUGHAM**

(Tiếp theo)

B

A người cùng quần chúng đi tới một cái xưởng lớn lợp kẽm uốn rãnh.

Chẳng bao lâu mưa rào đổ xuống. Ông Davidson chạy đến sau. Dù trong khi ở trên lầu ông rất lễ phép đối với cánh Macphail, ông vẫn không thiệp khoa xã giao như vợ, và thường thường ông chỉ đọc sách. Yên lặng, trầm mặc, ông cố hết sức, — mà ai cũng nhận thấy, — mới có được vẻ mặt thần thiết: đạo cơ-đốc bắt buộc ông phải thế. Bản tính thì ông là người thận trọng, và buồn tẻ nữa. Đáng dấp ông rất lạ: thân thể cao lớn, gầy gò, chân tay lêu nghêu, hai má hồng, lưỡng quyền lõm. Môi dày và da dục, trái ngược hẳn với da mặt xanh nhợt như thầy ma. Tóc dề rất dài. Hai con người to, to đùng bí hiểm, ẩn sâu vào trong vành mắt. Hai bàn tay tuy hình dáng thanh thú, nhưng vẫn có sức mạnh lạ thường. Thoạt nhìn, ta đoán thấy ngọn lửa đang ngùn ngụt cháy trong tâm mà kẻ kia cố rập tắt đi. Và ta không khi có chút áy náy lo xa. Với một người như thế, không thể thần mặt được.

Ông ta đem đến một tin khó chịu. Đáo đương có bệnh dịch sởi, bệnh nặng và thường khó chữa trong nhân dân da đen. Một người trong bọn thủy thủ chiếc thuyền buồm họ sắp đi hiện đương mắc bệnh. Đã khiêng biệt người bị bệnh lên bờ, nhưng có tin điện tín ở Apia gửi tới cấm chiếc thuyền buồm vào cảng, cho tới khi bệnh sởi kia hết hẳn.

— Thế là bọn ta bị giam ở đây ít ra là mười buổi.

Bác sĩ kêu :

— Nhưng tôi phải đi Apia ngay, việc tối cần.

— Không ăn thua. Nếu trên thuyền không ai ốm, thì thuyền sẽ được phép cho toàn khách đa trắng, nhưng việc giao dịch bán xư ba tháng nữa mới sẽ lại có. Macphail hỏi :

— Ở đây có khách sạn ?

Davidson phá lên cười :

— Chẳng có một mống.

— Vậy chúng ta xoay sở ra sao ?

— Tôi vừa nói chuyện với ông thống đốc. Ở ngoài bãi biển có một lều chủ hàng cho thuê phòng.

Khi nào ngớt mưa chúng ta thử ra hỏi xem. Xin ông bà đừng nghĩ đến sự ngăn nắp dễ chịu, được một cái giường và một cái mái nhà đã sung sướng lắm rồi.

Mưa vẫn chưa có cơ tạnh ; sau cùng họ khoác áo tơi và che ô, đi liêu. Cứ kể ra thì không có thành phố, chỉ có một xóm công sở, một hay hai cửa hàng và phía sau, nấp trong dãy thân dừa và

Phòng của ông bà Macphail tro troi có một cái giường nát buồng chiếc màn rách, một cái bàn khép khiêng, một cái bàn rửa mặt. Kinh hoàng, vợ chồng nhìn quanh mình. Mưa vẫn không ngừng. Bà Macphail tuyên bố :

— Tôi chỉ bỏ những thứ gì thực cần dùng đến mà thôi.

Bà đương mở va-li thì bà Davidson, vui vẻ và nhanh nhẹn

thống đốc, ông sẽ nhận thấy rằng người ta lạng mỗi bà một cái áo gối để giấu chân vào đó.

Bà Macphail thờ dài :

— Ước gì tạnh mưa, dù tạnh một lát thôi. Phải có chút ánh sáng thì tôi mới có thể để tâm vào mà cố sửa sang cái phòng này được.

— Ô ! Nếu bà mong thế, thì bà còn phải chờ lâu. Pago-Pago có lẽ là nơi mưa nhiều nhất Thái-bình-dương : Vịnh với đôi kéo mưa đến. Và lại, đương giữa mùa mưa.

Bà cần mồi, lần lượt nhìn Macphail và vợ ông ta đứng đờng chặt xuống ván gác, về mặt chân nân. Thôi, lại phải đến bà ra tay mới xong. Đứng trước sự lười biếng ử ử cái, bà thấy ngứa cả tay, muốn thu dọn hết mọi việc ; bà vẫn quen thích trật tự.

— Nào, đưa kim chỉ đây ! Tôi và màn cho, bà cứ giữ đồ đạc ra. Một giờ ăn cơm trưa. Còn ông, thưa bác sĩ, ông nên trở ra tận bên xem những hành lý của ông người ta đã để vào chỗ kho ráo cho chưa. Ông biết những thủ-dân-đấy. Chúng nó có thể quàng hành lý của ông ra giữa trời mưa được lắm.

Bác sĩ lại mặc áo cao su, đi xuống nhà. Ở cửa, Horn đương đứng nói chuyện với viên cai tàu và một thiếu phu, hành khách hạng nhì mà bác sĩ đã nhiều lần trông thấy ở trên tàu. Người cai tàu, bé nhỏ, mặt đen deo, bần thủ ghê gớm, chào ông và nói :

— Bệnh sởi ấy bất tiện quá nhỉ, thưa bác sĩ. Bác sĩ đã dọn nhà xong rồi.

Bác sĩ nhận thấy người kia có giọng hơi thản, mặt quắc, nhưng vì ông nhút nhát nên khó lòng tự cho rằng mình bị xúc phạm.

— Phải chúng tôi đã thuê một phòng ở tầng trên.

— Có Thompson cùng đi với ông bà đến tận Apia. Vì thế tôi đưa cô ta lại đây.

Cai tàu giờ ngón tay cái trở người đứng bên. Người ấy khoảng năm bảy tuổi, một loại nenan sắc nặng nề và thô phàm; nặng mặc áo trắng dài và đội chiếc mũ to trắng. Hai bắp chân béc lơn trong tất vải trần lên trên đôi giày cao ông bằng da để đánh bóng trắng. Nàng lễ Macphail hoảng ra một bu cười tinh.

— Con vật ấy đương định mua



những khóm chuối, vài túp lều thổ dân. Cái nhà họ định tìm chỉ cách bên độ năm phút. Nhà bà từng, có hiên rộng và mái lợp kẽm. Chủ nhà, một người lai tên là Hora, cùng người vợ bần xứ và lũ con nhỏ da ngâm ngâm đen, ở tầng dưới bán hàng đồ hộp và vải bông. Những phòng cho thuê hầu không bán ghế.

buộc vào. Những sự ngẫu nhiên vừa xảy ra không làm cho bà ta sồn lòng. Bà ta khuyên :

— Nếu bà nghe tôi, thì trước hết nên lấy kim chỉ và lại cái màn, không thì đêm nay hết ngủ.

Bác sĩ hỏi :

— Muối ghê gớm thế kia à ?

— Chính đương mùa muối. Ở Apia, những khi đón tiếp ông

MUỐN CÓ 1 ĐÔI GIÀY VỪA Ý

Quý-ông, quý-bà, quý-cô chỉ nên dùng giày hiệu

PHONG-TÀI

43, phố xe Đền, Hanoi
Chi-điểm : 2 và 18 Hàng Lò



Giày male-theo kiểu dầm

Một nhà chuyên môn chế tạo các kiểu giày fantasia đơn ông, giày kim thời đơn bà, và chuyển giới linh hóa giao ngàn khắp Đông-Dương, đã được các bợ hàng mua buôn và mua lẻ tin cậy lắm.



ủa tôi một đồng rưỡi một ngày để cho thuê một cái buồng nhỏ.

Nàng nói câu ấy bằng một giọng rời rạc. Người cai tàu tiếp luôn:

— Anh Jo, tôi biết anh rằng cô ấy là bạn tôi, cô ấy không thể trả quá được một đồng bạc, vậy anh nên lấy cô ấy.

Bé tôi và ngọt ngào, anh chủ hàng mỉm cười:

— Nếu vậy, tôi sẽ cố làm đẹp lòng ông, ông Swan ạ. Tôi sẽ nói với nhà tôi, và nếu có thể được, chúng tôi sẽ giảm giá chút ít.

Cô Thompson vội nói:

— Cái tôi lâu cả ấy không bip nổi tôi đâu. Có thể nào thì rút khoát ngay. Cái buồng ấy tôi chỉ trả ông một đồng một ngày, không thêm một cái củ cải nhỏ nào nữa.

Bác sĩ mỉm cười lấy làm phục cách mặc cả không chút then thúng ấy, vì ông thuộc hàng trả tiền theo giá người ta đòi, thà chịu để người ta bóc lột còn hơn là có kẻ thêm bớt. Bác chủ nhà thò dài:

— Thôi được. Tôi xin nhận, để được lòng ông Swan.

Cô Thompson nói:

— Ủ, biết điều lắm. Vậy chúng ta vào. Tôi mời. Tôi có rượu whisky chính hiệu ở trong bao ấy. Ông làm ơn mang bộ vào, ông Swan. Vậy mời bác sỹ cũng vào cho, thưa bác sỹ.

Ông này trả lời:

— Không thể được, xin cảm ơn.

Tôi phải đến trông coi hành lý của tôi.

Ông ra đi, dội trời mưa; từng luồng gió mạnh thổi từ vịnh vào, bờ bên kia bị che khuất mờ mịt.

Ông gặp hai, ba người thổ dân đóng khố đi dưới những cái ô kèch xu.

Thần thể họ rất cân đối, đều đặn, đáng điệu họ dễ dàng, đẹp mắt. Một nụ cười và mấy tiếng thổ ngữ chào bác sỹ đi qua.

Ông trở về vào giờ bữa cơm sáng. Bàn ăn bày ở trong phòng khách của chủ hàng, phòng để làm vì, không mấy khi có ai ở, buồn tẻ và nặc những mùi hôi mốc. Chung quanh tường bày rất có trật tự một dãy ghế bành bằng nhung nện; một cái đèn giấy mạ vàng, quần giấy lụa vàng để ruồi khỏi bám bẩn, treo lủng lẳng ở giữa trần. Davidson không đến. Bà Davidson giảng nghĩa:

— Ông ấy lại thăm ông thống đốc. Giá giữ ông ấy ăn cơm đã thì phải.

Một đứa con gái nhỏ người bản xứ bưng lên một đĩa thịt viên nướng. Một lát sau, chủ nhà lên xem có thiếu thức gì không. Bác sỹ nói:

— Ông Horn, tôi thấy ông vừa

như một bà khách trọ mới.

Người kia đáp:

— Chỉ thuê buồng thôi. Có ta làm cơm lấy.

Rồi kinh cần nhìn hai người đàn bà, nói tiếp:

— Tôi cho cô ta thuê ở từng dưới cùng để có ta khỏi làm trở ngại cho những người khác. Các ông các bà sẽ không bị phiền nhiễu.

— Có phải người đàn bà nhảy với hẳn ta hôm qua không? Bà Davidson đoán phỏng thế.

— Hoặc giả thế, tôi cứ từ hồi mãi, không biết cô ta là ai. Tôi trông cô ta có vẻ quen biết nhiều lắm.

Bà Davidson nói:

— Hàng người ấy không ra gì đâu!

Mọi người nói sang truyện khác.



việc nên lấy làm buồn bực lắm. Ông nói luôn, vừa nói vừa nện bước ở ngoài hiên:

— Chúng tôi đi vắng một năm rồi, tôi lo rằng hội truyền giáo ở đây các thầy giáo sĩ bản xứ, đã mất hết qui luật rồi. Tôi vẫn biết các thầy ấy đều là bậc đáng trọng, vì biết tôn sùng và kính sợ đáng Thượng-đế. Lòng tin ngưỡng thành thực của các thầy có thể khiến nhiều người vờ theo đạo ở xứ ta phải hổ thẹn. Nhưng khôn nổi, các thầy ấy lại thiếu nghị lực. Các thầy ấy có thể đương đầu được một lần, hai lần, chứ không bao giờ kiên gan mãi mãi được. Để một người giáo sĩ bản xứ thay mình, dù người ấy được mệnh tin dùng đến đâu đi nữa, rồi về sau thế nào mình cũng thấy có khuyết điểm.

Ông ta im. Cái thân cao và gầy, hai con mắt lớn và sáng trong gương mặt xanh xao làm cho người ta trông thấy phải cảm động. Sự thành thực biểu lộ ra điệu bộ nóng nảy, ra giọng nói thâm trầm và trong vang.

— Tôi tin rằng nhiệm vụ của tôi đã vạch sẵn. Tôi sẽ ra tay, và tức tốc ra tay. Nếu cảnh nhỏ bị thời thì sẽ chặt phăng nó đi mà ném vào địa ngục.

Buổi chiều, sau bữa trà đầy đủ dùng làm bữa cơm. Trong cái phòng khách buồn thảm, các bà khâu, và bác sỹ hút thuốc lá, ngồi nghe giáo sỹ thuật lại những sự hành động của ông ở các đảo.

(Còn nữa)

Khái-Hưng dịch

Bà Macphail hỏi:

— Có ta có đi tàu đây chứ?

— Thưa bà có, đi hạng nhì. Có ta đến Apia, làm thủ quỹ cho một cửa hàng.

— Thế à?

Người chủ hàng ra. Macphail bình phẩm một câu.

— An com một mình ở trong buồng như thế thì buồn chết!

Bà Davidson đáp:

— Nếu là một hành khách hạng nhì, thì chắc làm gì cũng được.

Không biết người ấy là ai?

— Lúc tôi xuống dưới nhà, gặp người cai tàu đưa cô ta đến. Tên cô ta là Thompson.

Com chiều xong, hai bên từ biệt nhau về đi ngủ, vì đã qua một ngày dài, mệt nhọc quá.

Sáng hôm sau, trời vẫn u ám đầy mây, nhưng không mưa; ba người đi chơi mát trên con đường rộng mà người Mỹ đã làm theo ven bãi biển.

Lúc trở về thì ông Davidson cũng vừa tới. Ông tức giận bảo lin:

— Chúng ta có lẽ phải ở đây đến mười lăm hôm. Tôi đã bàn với ông thống đốc, nhưng ông ấy bảo chẳng làm thế nào được.

Vợ ông âu yếm nhìn ông, nói:

— Ông Davidson nghĩ đến công

GIÁ MỚI ĐƠN TƯ :

3'50 TRỞ LÊN



Giày kiểu mới mùa bức 1936 bằng vải thông hơi đi rất mát chân, nhẹ và bền hơn các thứ vải thường - Có trước nhất ở Đông-dương tại hiệu

VAN - TOAN

95 - PHỐ HÀNG ĐÀO - HANOI

Có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt chừa dấu có. Có catalogue gửi đi các tỉnh

Advertisement for Chemise Sport JAS BIEN COUPE, featuring a man in a shirt and pants, and text: 'C'est une innovation de la bonneterie generale. CU GIOANH 68 70 R. DES EVENTAILS HANOI'.

S

O

N

G

TRUYỆN DÀI của NHẬT LINH

(Tiếp theo)

TRỜI đã nhả nhem tối, nên hai dãy phố trông càng tăng vẻ thâm đạm.

Ở trong một căn nhà, tiếng hát ru con lặn với tiếng võng cọt két nào nùng, chán nản đưa ra khác nào lời than thở không bao giờ ngừng và không bao giờ thay đổi của những xã hội quê nghèo hèn, cùng mạt. Bên cạnh một đồng là bánh và bã mía, mấy đứa trẻ đông khổ, bần bản lên tận cổ đương rồi rít xúm quanh một cái mẹt và chia nhau mớ cá mương vừa hái được ở đầu về. Một đứa con gái lom khom quét hiên nhà. Ngay cuối gió, giữa đám bụi mù, một người đàn bà điềm nhiên ngồi mớm cơm cho con. Diên kéo tay Hiệp:

— Minh trông xem. Mớm cơm cho con đã ghê tởm, lại còn ngồi hứng lấy bụi.

Hiệp lật cổ áo tời lên cho khỏi lạnh, hai con mắt mờ màng nhìn thẳng ra trước mặt, mím cười nói tiếp theo:

— Bụi thì họ cần gì. Người họ và quần áo họ còn bần bẳng mấy bụi.

Trước cái cảnh mĩa mai một đứa bé loay hoay quét sạch cái hiên, còn người nó thì đầy ghét, quần áo nó thì đầy bụi. Hiệp cười bảo Diên:

— Khi nào người ta bần quá thì sự sạch sẽ không thấy là cần nữa.

Tự nhiên chàng nghĩ đến những ngày thu trong sáng, ánh nắng rung động trên những lá cây bông như lau và những giòng suối lấp loáng trời sau cỏ thưa mà chàng vẫn thấy trong những khi vào rừng chơi.

Một tiếng còi ô-tô và một vết ánh sáng trên con đường cái quan nhắc chàng nhớ đến cảnh Hanoi và kêu gọi trong lòng chàng cái ý muốn xuôi Hanoi một vài ngày cho giải trí. Nhưng chàng biết cái ý đó khó thực hành: chàng không thể nào đi Diên ở lại đơn diên đi một mình về Hanoi được, còn như đưa Diên cùng về với mình thì việc đó Hiệp không dám nghĩ tới.

Hiệp quay lại phía Diên thấy nàng cũng đương đắm đắm nhìn theo vết ánh sáng chạy trên

đường. Chàng toan tìm một câu nói khôi-bài để làm lãng ý Diên, nhưng chưa tìm ra thì Diên đã nói:

— Hôm nay chiều thứ bảy, họ về Hanoi...

Nàng cầm lấy cánh tay chồng nói tiếp:

— Hôm nào chúng mình về Hanoi chơi đi. Minh bảo mua ô-tô mới để thỉnh thoảng đưa em về

không biết. Một con chó săn to lớn chạy ra, vầy đuổi quần quít. Dưới ánh ngọn đèn « măng-sông » ở trong buồng ăn chiếu ra. Hiệp nhận thấy con chó của mình béo hơn trước, và lòng bỗng ngọt. Hiệp sực nghĩ ra rằng đã mấy hôm không quên không sâu sọc đến mấy con chó quý của mình. Chàng hỏi Sơn:

— Con con Ba-tô đâu?

người đây tớ vừa chạy ra đóng cổng:

— Ông giáo về hôm nay hay mai?

Diên bất giác quay lại, đợi câu trả lời. Tên người nhà thưa:

— Ông giáo con để chừng cũng sắp về...cô lẽ tiếng chân ngựa của ông giáo.

Hiệp và Diên cùng đứng cả lại nhìn xuống con đường ven sông. Diên giờ tay chỉ, giọng nói vui vẻ, diềm diềm cười:

— Diên rồi! Gớm thật, dám lấy con ngựa trắng của mình đem đi cười. Thế thì thôi.

Hiệp thấy Thái về, tự nhiên trong lòng thấy vui vẻ.

Thái xuống ngựa cũng đi về Diên đi lại gần vỗ vào lưng con ngựa, suýt xoa nói:

— Tôi thương con ngựa của tôi quá. Anh Thái, anh chỉ biết phóng hết sức nhanh, không biết thương đến con ngựa của tôi.

— Xin lỗi chị. Tôi sợ tôi không về được. Hôm nay tôi thứ bảy.

Hiệp nói:

— Tôi thứ bảy thì khác gì?

— Ấy, cứ quen đi. Quen như khi còn đi học, đi làm, tôi thứ bảy là thứ nhất.

— Tôi thì ngày nào cũng như ngày nào...

Câu nói của chàng là một câu than thở chân thật. Chàng đã định thêm vào hai tiếng « buồn nản » nhưng ngừng ngay lại, đưa mắt nhìn vợ. Thái hỏi:

— Anh chị vừa đi đâu về?

— Chúng tôi vừa ra chợ thăm cai Dương.

Thái đưa giây cương ngựa cho người nhà, vừa đi vừa lấy roi vục vào mũi giày của mình. Diên nói:

— Cai Dương nghe chừng ốm nặng.

Thái nói:

— Ngừ ấy chết cũng chẳng ai thương. Vừa gian, vừa ác, lại vô ơn bạc nghĩa.

Câu bình phẩm của Thái làm cho Hiệp nhe hân người. Chàng vẫn thêm muốn có cái trí suy xét đơn giản của Thái trước mọi việc.

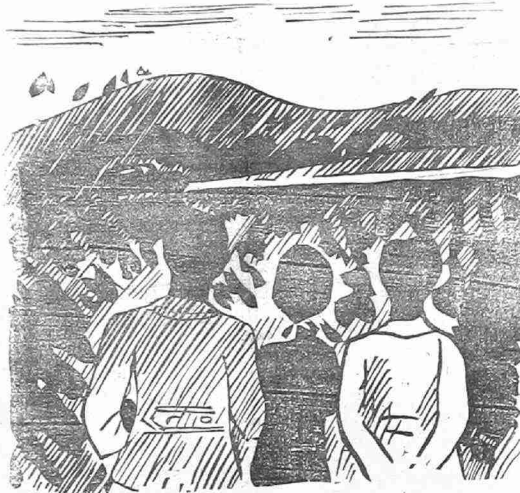
Đồ lỗi cả cho người khác, rồi thì yên tâm không nghĩ ngợi lời thôi.

Hiệp không dám hỏi Thái xem cai Dương gian và ác ra sao, sợ mất sự yên trí rất cần cho tâm hồn chàng lúc đó.

Thái nhìn vào buồng ăn, nói:

— May quá. Tỷ nữa thì nội an. Đồi la thường.

Bồng Diên thổi ra một tiếng



Hanoi mà từ bấy đến nay chưa hôm nào đi cả.

Hiệp mỉm cười đáp:

— Vì bạn yêu em nên không nghĩ tới...Và lại về Hanoi cũng không thú gì lắm.

Chàng như người ở một nơi đã bắt đầu thấy khó chịu, nhưng cứ nói to với mình rằng muốn ở đây mãi mãi để đánh lừa mình.

Hai người tới cổng nhà lúc nào

— Thưa chủ, cháu đã đem lên tỉnh, gửi ông đốc chữa. Nó bị một con chó khác cắn chảy máu chân.

Hiệp đi thông thả và quay mặt nhìn ra những giải rừng lú mù đen ở phía xa. Cảnh lạnh lẽo buồn rầu ở bên ngoài như làm tăng cái thú sắp được ngồi ăn phùng đồ ăn nóng sốt bên ngọn lửa vàng tươi của cui thông khô trong lò sưởi. Hiệp hỏi một

TẠI 30 ĐƯỜNG THÀNH HANOI (N° 30 Rue de la Citadelle)
TÉLÉPHONE 326

PHÒNG KHÁM BỆNH

Bác-sĩ CAO XUÂN CẨM

Tốt nghiệp tại đại học đường Paris
Nguyễn Trung-Kỳ bệnh viện quân-dốc

Hoa liễu bệnh, Nội thương chứng
Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ. Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ.

Cần cấp mời về nhà lúc nào cũng được.

kêu. Hiệp hỏi :

— Gì thế mình ?

Diên đáp :

— Anh Thái ngã ngựa hay sao

mà làm cả quần áo thế kia ?

Thái mỉm cười giờ hai bàn tay

sướt màu :

— Con ngựa dẫm phải chỗ cát,

sa tiễn. Nhưng may không chết.

Diên nói :

— Thế mà anh ấy cứ lìm đi,

Rồi nâng rổ rit gọi người nhà

lấy thau nước nóng và chai rượu

trước kia và bâng khuâng không
hiểu vì có sao không có gì khác
trước mà sao lại không được
như trước nữa.

Diên uống hết nửa cốc rượu,
nghe cô nhìn vào trong cái
gương treo ở trên tủ ăn. Nàng
thấy mắt nàng đen lông lẫmn và
gò má ửng đỏ. Biết mình đẹp,
Diên hỏi trống không cho Hiệp
và Thái để ý đến mình :

— Tôi uống rượu mặt có đỏ
không ?



chối. Thái rửa tay, lấy khăn lau
qua, mỉm cười nói :

— Không việc gì, chị ạ. Mai có
thể đi Hanoi chơi như thường...

Thôi, ta vào ăn cơm kéo người cả.

Hiệp mở tủ lấy một chai rượu
vang đỏ, giờ ra soi trước ảnh đẹp,
rồi óm áp trong lòng hai bàn tay,
lặng lơ nhìn Diên :

— Biết bao nhiêu cái vật đựng
vào trong cái thân hình bé nhỏ
này.

Tuy nói vậy, nhưng chàng
uống rượu là cốt để quên những
nỗi buồn vô cơ phảng phất trong
tâm hồn.

Trước kia, đương lúc nói
truyện hay làm một công việc gì,
nếu chàng ngừng lại ngắm nghì
trong giây lát thì chàng vẫn thấy
mọi vật nói với rất nhẹ nhàng và ; nói
với đó chàng tưởng như một cơ
tiền báo giờ cũng ở cạnh chàng,
nhưng rất yên lặng kín đáo, lúc
nào có hỏi đến mới ầu yếm, mỉm
cười, khẽ nói: em xin ở đây. Ít
lâu nay Hiệp chỉ thấy trống rỗng;
chỗ cũ vắng vẻ, ban tiên đã bay
đâu mất. Hiệp buồn là chỉ vì luôn
luôn so sánh tình trạng tâm hồn
mình hiện giờ với tình trạng

Thái nói :

— Cũng không đỏ lắm. Chỉ gọi
là hơi phơn phớt hồng ở dưới
mặt, trên cơ mà.

Biết là đã nói quá, Thái chữa :

— Chắc chị uống được nhiều
rượu. Lắm là mới uống một hụm,
mặt đã đỏ gay như mặt trời.

Hiệp dương trầm ngâm nghe
tiếng cười to, giật mình ngừng
lên tưởng Thái nói đến mình :

— Mặt tôi đỏ à ?

Diên nói :

— Mặt mình không đỏ. Nhưng
mình uống rượu mình cứ làm
lần li li trông đến hay.

Rồi vì hơi men, nàng cười ngoắt
ngoặt, tuy không có gì đáng cười,
hình như có ý chế riếu Hiệp. Hiệp
khó chịu nhưng cũng gượng cười
theo. Bỗng chàng ngừng bặt vì có
người đẩy tổ đặt trước mặt chàng
một bát cơm trắng, hơi thơm lên
ngực ngất. Chàng nghĩ đến gia
cơm ở nhà cả Dương và mấy đứa
bé đói rách ngồi bên cạnh, thêm
mà không được ăn. Hiệp bưng
bát cơm và ướ ối. Diên nhìn
Hiệp ăn cần nói :

— Đố này tôi thấy mình ăn
cơm không ngon. Có lẽ thứ gạo

VIỆC TUẦN LỄ

Ông Toàn quyền Brévié đến

Saigon.— Các chính trị phạm được thả
có gửi điện tin vào chính mừng ngày cùng
xin cho ân xá, đồng bị quân thóc để kiểm
án để dâng.

Các chính trị phạm thả lại còn xin cho
không chính trị còn lại được hưởng đạo
uất là chính trị trong các để lao, và yêu
cầu thi hành các luật xã hội.

Bức điện tín ở Huế gửi cho ông

Toàn quyền Brévié :

« Phú Toàn quyền Saigon.

« Mặt nhiều tri thức, thơ thuyên và
đau cây ở Trung kỳ, « được bản ban
chức mệnh ông Toàn quyền mới, đại
lời của « Chính phủ mặt trận stop yêu
cầu :

1.) Tự do báo giới, lập nghiệp đoàn
kết xã, đi lại, hội hiệp.

2.) Thi hành luật xã hội, bỏ thuế thân,
giảm thuế điền thổ và các thứ thuế khác.

3.) Đãi viên dân hiền thành một cơ
quan lập pháp do phổ thông đầu phiếu
cử lên.

4.) Lập một chính phủ thống nhất chịu
trách nhiệm trước mặt nghị viện.

5.) Toàn xá tù chính trị.

(Một nhóm trí thức thơ thuyên và dân
Trung kỳ).

Thự nay đình công—Hanoi.—Sông

thứ bảy (16-Janvier) gần hai nghìn thợ may
tây ở Hanoi đình công để yêu cầu chủ tăng
lương 40%, và cho làm việc ngày 10 giờ
đúng như luật lao động. Các chủ hiên may
trung thành phố đã họp nhau lại bàn
định, các chủ tăng lương 20%,
cho thợ, và cho thợ nghỉ 15 ngày trả tiền
cống trong một năm.

Cuộc điều đình giữa chủ và thợ đã tạm
yên. Thợ nhiều lúc đã bắt đầu đi làm.

Cuộc bảo cử nghị viên thường

đại thành phố Hanoi.— Ông Trinh

văn Phó chủ nhiệm báo *Le Travail* được

568 lá thăm hơn ông Trần viết Bình chủ
hiên thuộc Phúc Bình 60 phiếu. Nhưng
hai ông không đủ phiếu để nên phải bầu
lại vào ngày chủ nhật sau.

Bầu lại một ông dân biểu ở

Haiphong.— Ông Nguyễn hữu Diên
được 105 phiếu trúng cử.

Hà-nội-báo, Tiếng-Trẻ, Bắc-Hà

đều bị thu hồi giấy phép.

Ngót 500 phu làm cầu Hạ-lý đình

công xin chủ thầu tăng lương. Nhưng
ông Feniès chưa chịu tăng lương, hợp
phủ phải cử đại biểu đến nhờ sự can
can thiệp họ.

Ông Dương Bạch Mai đã về tới

Saigon.— Trong khi ở Pháp ông đã
yết kiến ông Tổng Trưởng Moutet và
Toàn quyền Brévié cùng các nhân viên
thuộc địa. Ông Dương có nói rằng nay

mãi sẽ tổ chức lại Ủy ban Hành động
ở Saigon.

này hạt cơm. Để mãi tới bữa nó
thời thứ gạo khác.

Hiệp nói :

— Có lẽ gạo đó ăn lại ngon
cơm hơn. Ta ăn thử xem, cho đỡ
bữa... ăn mãi một thứ gạo thơm
cũng đâm chán.

(con nũa)

Nhất-Linh

Anh em xe điện đình công.— Hơn
10 người vào lái và bán vé xe điện để
đón lên ông Đốc lý xin nghỉ đình công
về việc thợ đình công, và việc thợ xin
đòi người « công-tên » Blanchon ông
Đốc lý hứa sẽ điều đình với ông chủ
sở xe điện.

Hơn 500 thợ may ở Haiphong

đình công.— 8 giờ sáng ngày 19
Janvier hơn 500 thợ may ở Haiphong
đình công đến, tụ họp cả ở trước vườn
hoa nhà hát tây.

Họ yêu cầu 4 điều :

1.) Tăng lương 4%.

2.) Ngày lễ và chủ nhật nghỉ được ăn
lương.

3.) Làm việc 8 giờ một ngày.

4.) Lập nghiệp đoàn.

Sở Mat làm được tin này đã đến tận
nơi cho hội họp của anh em để xem xét.
Ông chính sở mặt thăm báo anh em cứ
hải lấy người đại biểu về sở để biên các
tờ khai, và hẹn cách làm trong tại giữa
chủ và thợ.

600 cu ly nhà máy rượu Bình

tây đình công.— Từ sáng 14 Janvier bắt
thay thợ máy và cu ly ở nhà máy rượu
tại Bình tây đình công để xin tăng
lương bớt giờ làm.

Chủ nhà máy điều đình đã hai ngày
mày mà chưa xong.

Ông Justin Godard đáp máy bay

sang Cao miên.— Ông khám sĩ Cao
Miên và Hoàng tử Mouireth đón tiếp
ông một cách rất thân mật. Sau cuộc
đón tiếp tại phòng Khánh-tiết và Khám
sĩ Cao miên, ông Justin Godard vào yết
kiến vua Monivong.

Thư ngỏ cùng anh em

thanh niên học sinh

(Tiếp theo trang 682)

các vâng thôn quê, dân chúng phải sống
trong sự đói khát, hủ lậu vì số trường
quá đông ỏi.

Trong nước đã không đủ trường cho
thanh niên theo học, mà sự dạy học lại
không được tự do, khiến cho trình độ
thực ở xứ mình phải trên rất chậm
chạp.

Ta xem qua các trang thái ấy thì đủ
thấy rằng thanh niên học sinh ta hiện
đang bị giam hãm trong một nền giáo
dục bế tắc, nó làm cho tinh thần của
thanh niên không được phát triển và
trí lực của thanh niên không có nở
mang.

Một dịp may mắn để thanh niên có
thể hy vọng rằng sẽ có một sự thay đổi
ớn trong nền học chính là việc ông
Justin Godard đi điều tra tình hình xã-hội
Đông-Đương.

Lúc này, anh em thanh niên học sinh
nam nữ, mau mau bỏ cái thói lệ
đam, rồ nhàu đến tiếp ông Justin Godard
cho đồng để tổ cũng ông sự phần oát của
mình đối với chế độ thất bại hiện giờ.

Một nhóm thanh niên
học sinh ở Hanoi

Salon de Coiffure **TRONG**
N° 85, Rue du Commerce, Hanoi
Vấn giữ giá 0\$13
(giá rất công bằng không
lừa gạt khách)

100 PHẦN 100 KHỐI CẢ

Chế thuốc lậu số 58, 63

Hai thứ thuốc này, công hiệu như thần, ai bị phải dù nặng, nhẹ, lâu, mới, thể nào cũng khỏi hẳn, 100 người không sai một. Được công hiệu như vậy, là vì chúng tôi chế công-phu hơn các thứ thuốc khác

Cách chế: lấy những vị nam-độc nấu thành cao (lấy nguyên chất); những vị sắt trắng, tiêu độc, cho vào lò, nấu chỉ lấy hơi bốc lên, rồi mang ra giữa cánh đồng chôn xuống đất từng 2, 3 tháng để lấy âm-khí (vì bệnh lậu ai cũng nóng, nên phải lấy thổ-khí, để cho tính chất thuốc được mát, như thế uống mới chóng khỏi được). Thuốc chế kỹ như vậy, nên không công phạt, không hại sinh-đục, uống làm việc như thường, không vật mệt, đau bả có mang dùng được cả.

Bệnh lậu dương buốt. — buốt, tức, ra mủ, đau, sốt, tiểu-tiên ít, v. v. dù nặng đến đau chằng nữa, chỉ dùng một lọ số 58 giá 0.50, sẽ khỏi hẳn.
T. iết-nọc. — sau khi khỏi bệnh tinh, còn lại nước tiểu có vân (filament) khi trong khi vàng, thỉnh thoảng ra mủ, nhói ngứa ống tiểu, ăn độc, làm việc nặng nhọc, bệnh như phục-phát, người thận kém, tai đau lưng, mỏi xương.
Bệnh Giang, còn lại: giắt thịt, nổi những châu đỏ như muỗi đốt, rụng tóc, đau lưng, dùng một hộp số 68 (1.50) là hết nọc. Đã in thêm lần thứ hai cùng 30000 quyển sách nói riêng về cách « chữa bệnh phong tinh » và « bệnh của phụ-nữ ». Ai xem cũng có thể biết cách chữa lấy, tránh được cái hại, uống phải thuốc của những ông lang mập mờ. Các tỉnh xin lại những nhà đại-lý. Nếu không có, gửi 0.03 timbre, sẽ có sách gửi đến tận nơi

Nhà thuốc BINH - HƯNG
67, Phố Cửa-Nam — HANOI

Đại-lý. — Hải-phong: Mai-linh 60-62 Paul Doumer, Saigon: Trân-Nguyên.
 Cai 81 b. Charner, Camphamine: Phúc-hung-Long, — Sontay: Phu-Tuong 8 Phố, Cửa-Hậu. Tỉnh nào cũng có.
 Có cuộc thi hơn 50 giải thưởng đĩnh đáng. Xin xem **QUẢN HÙNG KIỂM HỘỊ** bán khắp các hàng sách lớn trong cõi Đông-Pháp sẽ biết...

Đã có bán

mac tin

KỊCH CỦA J. J. BERNARD
 do VI - HUYỀN - ĐẮC dịch

Một quan niệm mới về nghệ thuật soạn kịch. Một bài thơ của một truyện tình đau thương lặng lẽ và êm đềm
 Đời Nay xuất bản giá 0\$65

MỚI LẠI

PETROMAX

- N° 826 — 300 bougies
 - 1 litre dầu đốt đúng 12 giờ
 - N° 821 — 200 bougies
 - 1 litre dầu đốt đúng 18 giờ
 - N° 900 — 100 bougies
 - 1 litre dầu đốt đúng 24 giờ
- Chỉ có thứ đèn n° 824 này
 sáng bằng dầu tốt mà tho.
- Sáng 300 bougies



Đèn MANCHON kiểu mới rất tối tân

Đèn hiệu PETROMAX n° 824 N
SÔNG BĂNG DẦU LỬA ĐỐT BĂNG DẦU LỬA
 Chẳng cần phải dùng đến dầu alcohol mà sáng như trước nữa
 Hiện đèn Petromax n° 824 N mới phát minh lại bên Đức
 Ai thấy cũng đều khen ngợi vô cùng, mỹ-móc giản-đẽ
 đơn-sơ dùng rồi có thể sửa lấy một mình được
 Cách đốt rất dễ: có sẵn ống bơm để chứa dầu lửa dính luôn trong bình đèn, khi muốn sáng, chế đầy dầu lửa vào ống chứa rồi chỉ cần bơm có 9 hay 10 cái là có đủ dầu tràn lên chỗ để sáng, trong lúc sáng ngọn lửa cũng xanh xanh như ngọn lửa dầu alcohol chỉ không có khói, mọi lúc chế dầu vào ống chứa có thể sáng được mười mấy lần
 Đèn Petromax n° 824 N là kiểu đèn rất lịch-sự, tinh-xảo, không kìa
 đèn nào sánh bằng, không hao dầu, không sợ chốc-chức đến già
 Đèn Petromax bán ra đều có bảo kiết luôn luôn

Établissements DA-ICH
 Chuyên môn bán các đèn danh tiếng và đồ phụ-tùng các thứ đèn đều có đủ
 N° 29 Boulevard Tổng-Độc-Phương — CHOLON

In tại nhà in Thủy-Ky — Hanoi

Le Gérant Nguyễn Tường Tam

Sách mới xuất-bản và

3 thứ sách đã in trọn bộ

Thập-bát-thiên-lâm Đại-Kiểm-hiệp — Là bộ Kiểm-hiệp hay nhất, không huyền hoặc, đều căn cứ về khoa-học hiện tại. Có đủ hình vẽ để dạy các môn số và binh khí cùng cả thuật phi hành, luyện kiếm, cách chế rượu mê hồn n. v. Do Sơn-Nhân dịch thuật đủ có số 3 (số 1 giá đặc biệt 1 xu — 16 trang lớn)

Đa thứ sách đã in bù (không bán lẻ nữa) 1.) Hai bà họ Trưng đánh giặc — Chuyện lâm-tỳ, hùng-trang vô cùng, có 24 hình vẽ, dày 380 trang lớn, bìa đẹp. Từ

Siêu soan. Giá 0p.80

2.) Vua bà Triệu-Đoan kinh Tào — Chuyện hay nổi không thiếu, có 14 hình vẽ, dày 224 trang lớn, bìa đẹp. Giá 0p.50 (Từ-Siêu soan)

3.) Đơn võ hiệp đốt cháy chùa Hồng-liên — Là bộ võ-hiệp đủ nổi tiếng là tuyệt hay! Dày 800 trang lớn, bìa đẹp. Giá 1p.50. Có nhiều tranh vẽ (Trích-Khế dịch)

Mua buôn, mua lẻ, thơ, mandai để cho nhà xuất bản như sau đây:

Nhật-Nam-Thư-Quán, 102 Hàng Gai Hanoi



TRƯỚC ĐÂY
 MỘT THÁNG
 NGƯỜI TA
 BẢO TÔI LÀ
 DA CỐC

Bây giờ da dè
 tôi rất mịn
 màng mềm mại

Có hàng nghìn phụ-nữ trước kia nước da rất là xấu xa mà chỉ theo cách giặt rửa này trong có 15 hôm mà đã được nước da sáng sủa và mềm mại. Đã bao lâu nay những nhà chuyên môn nghiên cứu về da để khuyên nên lấy dầu olive chế riêng hoa với kem mà làm cho da được trong trắng những thứ ấy hiện bày giờ trong **Crème Tokalon** màu trắng (không nhờn) có cả Chất ỳn vào lỗ chân lông làm tan những bụi bám sâu vào trong lỗ chân lông mà sả-phòng với nước không thể nào rửa sạch được. Những tàn-nhang cũng mất. **Crème Tokalon** màu trắng có những chất bổ làm những lỗ chân lông nhỏ lại, da dễ được tươi, sáng sủa và mịn màng. Dùng thứ **Crème Tokalon** màu trắng sẽ được kết quả mỹ mãn, nếu không trả lại tiền.

ĐẠI-LÝ:

F. Maron A. Rochet et Cie
 45 - 47, Boulevard Gambetta, — HANOI

Lệ chung về việc mua báo

Để này đặt ra để tránh những sự phiền phức cho các bạn đọc và nhà báo đã xảy ra nhiều lần trong việc đổi và trả tiền.
 Xin nhớ rằng, báo gửi cũng vậy, nhà báo nhận thư mua báo mà không có kèm ngân phiếu thì không gửi báo đi.
 Ai sắp hết hạn, nhà báo sẽ có giấy báo trước hai lần, nếu đến hạn mà không có ngân phiếu gửi về thì sẽ coi như là không nhận mua thêm hạn.
 N. N.